

Số: /QĐ-VKSTC

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Địa điểm đặt trụ sở Viện kiểm sát nhân dân khu vực**

### VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

*Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân số 63/2014/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 82/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 84/2025/UBTVQH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Tài chính,*

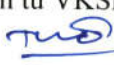
### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Quyết định địa điểm đặt trụ sở của Viện kiểm sát nhân dân khu vực theo phụ lục đính kèm Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/7/2025.

**Điều 3.** Thủ trưởng các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBTVQH (để báo cáo);
- Ủy ban PL&TP Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Các Phó Viện trưởng VKSNDTC;
- Viện kiểm sát quân sự trung ương;
- Cổng thông tin điện tử VKSND tối cao;
- Lưu VT, V15, C3. 

VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Huy Tiến



**PHỤ LỤC**  
**ĐỊA ĐIỂM ĐẶT TRỤ SỞ LÀM VIỆC CỦA VKSND KHU VỰC**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-VKSTC ngày 30/6/2025*  
*của Viện trưởng VKSND tối cao)*

| STT                                                                    | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực       | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                       | Địa điểm đặt trụ sở              |
|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
| <b>1. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh An Giang (15 đơn vị)</b> |                                              |                                                                                                                                                                           |                                  |
| 1                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - An Giang  | Đối với 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh An Giang: Vĩnh Thông, Rạch Giá, Kiên Hải.                                                                                  | Phường Rạch Giá, tỉnh An Giang   |
| 2                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - An Giang  | Đối với 02 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh An Giang: Phú Quốc, Thổ Châu.                                                                                              | Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang  |
| 3                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - An Giang  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh An Giang: Tân Hội, Tân Hiệp, Thạnh Đông, Thạnh Lộc, Châu Thành, Bình An.                                                   | Xã Châu Thành, tỉnh An Giang     |
| 4                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - An Giang  | Đối với 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh An Giang: Hòn Đất, Sơn Kiên, Mỹ Thuận, Bình Sơn, Bình Giang.                                                               | Xã Hòn Đất, tỉnh An Giang        |
| 5                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - An Giang  | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh An Giang: Định Hòa, Gò Quao, Vĩnh Hòa Hưng, Vĩnh Tuy, Giồng Riềng, Thạnh Hưng, Long Thạnh, Hòa Hưng, Ngọc Chúc, Hòa Thuận. | Xã Giồng Riềng, tỉnh An Giang    |
| 6                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - An Giang  | Đối với 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh An Giang: Vĩnh Bình, Vĩnh Thuận, Vĩnh Phong, Vĩnh Hòa, U Minh Thượng.                                                      | Xã U Minh Thượng, tỉnh An Giang  |
| 7                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - An Giang  | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh An Giang: Đông Hòa, Tân Thạnh, Đông Hưng, An Minh, Vân Khánh, Tây Yên, Đông Thái, An Biên.                                 | Xã An Biên, tỉnh An Giang        |
| 8                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - An Giang  | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh An Giang: Hà Tiên, Tô Châu, Tiên Hải, Hòa Điền, Kiên Lương, Sơn Hải, Hòn Nghê, Giang Thành, Vĩnh Điều.                     | Phường Hà Tiên, tỉnh An Giang    |
| 9                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - An Giang  | Đối với 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh An Giang: Mỹ Hòa Hưng, Long Xuyên, Bình Đức, Mỹ Thới.                                                                      | Phường Long Xuyên, tỉnh An Giang |
| 10                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - An Giang | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh An Giang: An Châu, Bình Hòa, Cần Đăng, Vĩnh Hanh, Vĩnh An, Thoại Sơn, Óc Eo, Định Mỹ, Phú Hòa, Vĩnh Trạch, Tây Phú.        | Xã Thoại Sơn, tỉnh An Giang      |
| 11                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - An Giang | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh An Giang: Chợ Mới, Cù Lao Giêng, Hội An, Long Điền, Nhơn Mỹ, Long Kiến.                                                    | Xã Chợ Mới, tỉnh An Giang        |



| STT                                                                    | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực       | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                                                            | Địa điểm đặt trụ sở             |
|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|
| 12                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - An Giang | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh An Giang: Phú Tân, Phú An, Bình Thạnh Đông, Chợ Vàm, Hòa Lạc, Phú Lâm.                                                                                                                          | Xã Phú Tân, tỉnh An Giang       |
| 13                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - An Giang | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh An Giang: Châu Đốc, Vĩnh Tế, Châu Phú, Mỹ Đức, Vĩnh Thạnh Trung, Bình Mỹ, Thạnh Mỹ Tây.                                                                                                         | Phường Châu Đốc, tỉnh An Giang  |
| 14                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - An Giang | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh An Giang: An Cư, Núi Cấm, Tịnh Biên, Thới Sơn, Chi Lăng, Ba Chúc, Tri Tôn, Ô Lâm, Cô Tô, Vĩnh Gia.                                                                                              | Phường Tịnh Biên, tỉnh An Giang |
| 15                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - An Giang | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh An Giang: An Phú, Vĩnh Hậu, Nhơn Hội, Khánh Bình, Phú Hữu, Tân An, Châu Phong, Vĩnh Xương, Tân Châu, Long Phú.                                                                                  | Phường Long Phú, tỉnh An Giang  |
| <b>2. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Bắc Ninh (09 đơn vị)</b> |                                              |                                                                                                                                                                                                                                                |                                 |
| 16                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Bắc Ninh  | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Bắc Ninh: Đồng Việt, Bắc Giang, Đa Mai, Tiền Phong, Tân An, Yên Dũng, Tân Tiến, Cảnh Thụy.                                                                                                      | Phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh |
| 17                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Bắc Ninh  | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Bắc Ninh: Hợp Thịnh, Hiệp Hòa, Hoàng Văn, Xuân Cầm, Tự Lạn, Việt Yên, Nénh, Vân Hà.                                                                                                             | Phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh  |
| 18                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Bắc Ninh  | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Bắc Ninh: Yên Thế, Bồ Hạ, Đồng Kỳ, Xuân Lương, Tam Tiến, Tân Yên, Ngọc Thiện, Nhã Nam, Phúc Hòa, Quang Trung.                                                                                   | Xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh       |
| 19                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh  | Đối với 13 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Bắc Ninh: Lục Sơn, Trường Sơn, Cẩm Lý, Đông Phú, Nghĩa Phương, Lục Nam, Bắc Lũng, Bảo Đài, Lạng Giang, Mỹ Thái, Kép, Tân Dĩnh, Tiên Lục.                                                        | Xã Lục Nam, tỉnh Bắc Ninh       |
| 20                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Bắc Ninh  | Đối với 19 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Bắc Ninh: Đại Sơn, Sơn Động, Tây Yên Tử, Dương Hưu, Yên Định, An Lạc, Vân Sơn, Biền Động, Lục Ngạn, Đèo Gia, Sơn Hải, Tân Sơn, Biên Sơn, Sa Lý, Nam Dương, Kiên Lao, Chũ, Phượng Sơn, Tuấn Đạo. | Phường Chũ, tỉnh Bắc Ninh       |
| 21                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Bắc Ninh  | Đối với 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Bắc Ninh: Kinh Bắc, Võ                                                                                                                                                                          | Phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh  |



| STT                                                                  | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực      | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                                  | Địa điểm đặt trụ sở               |
|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
|                                                                      |                                             | Cường, Vũ Ninh, Hạp Lĩnh, Nam Sơn.                                                                                                                                                                                   |                                   |
| 22                                                                   | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Bắc Ninh: Từ Sơn, Tam Sơn, Đồng Nguyên, Phù Khê, Yên Phong, Văn Môn, Tam Giang, Yên Trung, Tam Đa.                                                                    | Phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh      |
| 23                                                                   | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Bắc Ninh: Quế Võ, Phương Liễu, Nhân Hòa, Đào Viên, Bồng Lai, Chi Lăng, Phù Lãng, Tiên Du, Liên Bảo, Tân Chi, Đại Đồng, Phật Tích.                                     | Phường Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh      |
| 24                                                                   | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Bắc Ninh | Đối với 15 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Bắc Ninh: Thuận Thành, Mão Điền, Trạm Lộ, Trí Quả, Song Liễu, Ninh Xá, Gia Bình, Nhân Thắng, Đại Lai, Cao Đức, Đông Cứu, Lương Tài, Lâm Thao, Trung Chính, Trung Khê. | Phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh |
| <b>3. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Cà Mau (09 đơn vị)</b> |                                             |                                                                                                                                                                                                                      |                                   |
| 25                                                                   | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cà Mau   | Đối với 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Cà Mau: An Xuyên, Lý Văn Lâm, Tân Thành, Hòa Thành.                                                                                                                   | Phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau      |
| 26                                                                   | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Cà Mau   | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Cà Mau: U Minh, Nguyễn Phích, Khánh Lâm, Khánh An, Thới Bình, Trí Phải, Tân Lộc, Hồ Thị Kỳ, Biển Bạch.                                                                | Xã Thới Bình, tỉnh Cà Mau         |
| 27                                                                   | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cà Mau   | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Cà Mau: Khánh Bình, Đá Bạc, Khánh Hưng, Sông Đốc, Trần Văn Thời, Cái Đôi Vàm, Nguyễn Việt Khái, Phú Tân, Phú Mỹ.                                                      | Xã Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau     |
| 28                                                                   | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Cà Mau   | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Cà Mau: Tân Thuận, Tân Tiến, Tạ An Khương, Trần Phán, Thanh Tùng, Đầm Dơi, Quách Phẩm, Lương Thế Trân, Tân Hưng, Hưng Mỹ, Cái Nước.                                   | Xã Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau           |
| 29                                                                   | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Cà Mau   | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Cà Mau: Phan Ngọc Hiền, Đất Mũi, Tân Ân, Đất Mới, Năm Căn, Tam Giang.                                                                                                 | Xã Ngọc Hiền, tỉnh Cà Mau         |
| 30                                                                   | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cà Mau   | Đối với 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Cà Mau: Bạc Liêu, Vĩnh Trạch, Hiệp Thành.                                                                                                                             | Phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau      |

| STT                                                                        | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực      | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                            | Địa điểm đặt trụ sở                 |
|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| 31                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Cà Mau   | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Cà Mau: Hòa Bình, Vĩnh Mỹ, Vĩnh Hậu, Vĩnh Lợi, Hưng Hội, Châu Thới.                                                                                             | Xã Hòa Bình, tỉnh Cà Mau            |
| 32                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Cà Mau   | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Cà Mau: Giá Rai, Láng Tròn, Phong Thạnh, Gành Hào, Định Thành, An Trạch, Long Điền, Đông Hải.                                                                   | Phường Giá Rai, tỉnh Cà Mau         |
| 33                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Cà Mau   | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Cà Mau: Hồng Dân, Vĩnh Lộc, Ninh Thạnh Lợi, Ninh Quới, Phước Long, Vĩnh Phước, Phong Hiệp, Vĩnh Thanh.                                                          | Xã Phước Long, tỉnh Cà Mau          |
| <b>4. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Cao Bằng (05 đơn vị)</b>     |                                             |                                                                                                                                                                                                                |                                     |
| 34                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cao Bằng | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Cao Bằng: Thục Phán, Nùng Trí Cao, Tân Giang, Hòa An, Nam Tuấn, Bạch Đằng, Nguyễn Huệ.                                                                          | Phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng     |
| 35                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Cao Bằng | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Cao Bằng: Minh Khai, Canh Tân, Kim Đồng, Thạch An, Đông Khê, Đức Long, Phục Hòa, Bế Văn Đàn, Độc Lập, Quảng Uyên, Hạnh Phúc.                                    | Xã Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng          |
| 36                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Cao Bằng: Quang Hán, Trà Lĩnh, Quang Trung, Đoài Dương, Trùng Khánh, Đàm Thủy, Đình Phong, Lý Quốc, Hạ Lang, Vinh Quý, Quang Long.                              | Xã Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng       |
| 37                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Cao Bằng | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Cao Bằng: Ca Thành, Phan Thanh, Thành Công, Tĩnh Túc, Tam Kim, Nguyên Bình, Minh Tâm, Thanh Long, Cấn Yên, Thông Nông, Trường Hà, Hà Quảng, Lũng Nặm, Tổng Cọt. | Xã Trường Hà, tỉnh Cao Bằng         |
| 38                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Cao Bằng | Đối với 13 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Cao Bằng: Quảng Lâm, Nam Quang, Lý Bôn, Bảo Lâm, Yên Thổ, Sơn Lộ, Hưng Đạo, Bảo Lạc, Cốc Pàng, Cô Ba, Khánh Xuân, Xuân Trường, Huy Giáp.                        | Xã Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng           |
| <b>5. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại thành phố Cần Thơ (14 đơn vị)</b> |                                             |                                                                                                                                                                                                                |                                     |
| 39                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ  | Đối với 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Cần Thơ: Ninh Kiều, Cái Khế, Tân An, An Bình.                                                                                                              | Phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ |



| STT | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực      | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                       | Địa điểm đặt trụ sở                 |
|-----|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| 40  | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Cần Thơ  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Cần Thơ: Thới An Đông, Bình Thủy, Long Tuyền, Ô Môn, Phước Thới, Thới Long.                                                                           | Phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ |
| 41  | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ  | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Cần Thơ: Cái Răng, Hưng Phú, Phong Điền, Nhon Ái, Trường Long, Thới Lai, Đông Thuận, Trường Xuân, Trường Thành.                                       | Xã Phong Điền, thành phố Cần Thơ    |
| 42  | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ  | Đối với 13 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Cần Thơ: Trung Nhứt, Thốt Nốt, Thuận Hưng, Tân Lộc, Cờ Đỏ, Đông Hiệp, Thạnh Phú, Thới Hưng, Trung Hưng, Vĩnh Thạnh, Vĩnh Trinh, Thạnh An, Thạnh Quới. | Xã Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ         |
| 43  | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Cần Thơ  | Đối với 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Cần Thơ: Phú Lợi, Sóc Trăng, Mỹ Xuyên.                                                                                                                | Phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ |
| 44  | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ  | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Cần Thơ: Phú Tâm, An Ninh, Thuận Hòa, Hồ Đắc Kien, Mỹ Tú, Long Hưng, Mỹ Phước, Mỹ Hương.                                                              | Xã Phú Tâm, thành phố Cần Thơ       |
| 45  | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Cần Thơ  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Cần Thơ: Ngã Năm, Mỹ Quới, Tân Long, Phú Lộc, Vĩnh Lợi, Lâm Tân.                                                                                      | Phường Ngã Năm, thành phố Cần Thơ   |
| 46  | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Cần Thơ  | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Cần Thơ: Hòa Tú, Gia Hòa, Nhu Gia, Ngọc Tố, Vĩnh Hải, Lai Hòa, Vĩnh Phước, Vĩnh Châu, Khánh Hòa.                                                      | Xã Hòa Tú, thành phố Cần Thơ        |
| 47  | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Cần Thơ  | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Cần Thơ: Trường Khánh, Đại Ngãi, Tân Thạnh, Long Phú, Thạnh Thới An, Tài Văn, Liêu Tú, Lịch Hội Thượng, Trần Đề, An Thạnh, Cù Lao Dung.               | Xã Long phú, thành phố Cần Thơ      |
| 48  | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Cần Thơ: Nhon Mỹ, Phong Năm, An Lạc Thôn, Kế Sách, Thới An Hội, Đại Hải.                                                                              | Xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ       |
| 49  | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Cần Thơ | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Cần Thơ: Hòa Lự, Vị Thanh, Vị Tân, Vị Thủy, Vị Thanh 1, Vĩnh Tường.                                                                                   | Phường Vị Thanh, thành phố Cần Thơ  |
| 50  | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Cần Thơ | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Cần Thơ: Vĩnh Thuận Đông, Vĩnh Viễn, Xà Phiền, Lương Tâm, Long                                                                                        | Xã Vĩnh Viễn, thành phố Cần Thơ     |



| STT                                                                        | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực      | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                        | Địa điểm đặt trụ sở                 |
|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
|                                                                            |                                             | Bình, Long Mỹ, Long Phú 1.                                                                                                                                                                 |                                     |
| 51                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Cần Thơ | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Cần Thơ: Đại Thành, Ngã Bảy, Tân Bình, Hòa An, Phương Bình, Tân Phước Hưng, Hiệp Hưng, Phụng Hiệp, Thạnh Hòa.                          | Xã Hiệp Hưng, thành phố Cần Thơ     |
| 52                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Cần Thơ | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Cần Thơ: Thạnh Xuân, Tân Hòa, Trường Long Tây, Châu Thành, Đông Phước, Phú Hữu.                                                        | Xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ    |
| <b>6. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại thành phố Đà Nẵng (12 đơn vị)</b> |                                             |                                                                                                                                                                                            |                                     |
| 53                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đà Nẵng  | Đối với 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Đà Nẵng: Hải Châu, Hòa Cường, Hòa Xuân.                                                                                                | Phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng  |
| 54                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng  | Đối với 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Đà Nẵng: An Hải, Sơn Trà, Ngũ Hành Sơn, Hoàng Sa.                                                                                      | Phường An Hải, thành phố Đà Nẵng    |
| 55                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng  | Đối với 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Đà Nẵng: Thanh Khê, An Khê, Cẩm Lệ.                                                                                                    | Phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng |
| 56                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Đà Nẵng: Hòa Vang, Hòa Tiến, Bà Nà, Hòa Khánh, Hải Vân, Liên Chiểu.                                                                    | Phường Hoà Khánh, thành phố Đà Nẵng |
| 57                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng  | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Đà Nẵng: Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải, Tam Kỳ, Quảng Phú, Hương Trà, Bàn Thạch.                              | Phường Tam Kỳ, thành phố Đà Nẵng    |
| 58                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng  | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Đà Nẵng: Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điện, Thăng Phú, Đồng Dương, Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước. | Xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng.   |
| 59                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đà Nẵng  | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Đà Nẵng: Tây Hồ, Chiên Đàn, Phú Ninh, Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình, Sơn Cẩm Hà.                                                   | Xã Chiên Đàn, thành phố Đà Nẵng     |
| 60                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Đà Nẵng  | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Đà Nẵng: Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc, Trà My, Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Leng.                               | Xã Trà My, thành phố Đà Nẵng.       |
| 61                                                                         | Viện kiểm sát nhân dân                      | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc                                                                                                                                                  | Xã Hiệp Đức, thành                  |



| STT                                                                   | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực      | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                                      | Địa điểm đặt trụ sở                |
|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|                                                                       | khu vực 9 - Đà Nẵng                         | thành phố Đà Nẵng: Hiệp Đức, Việt An, Phước Trà, Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp.                                                                                                             | phố Đà Nẵng                        |
| 62                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đà Nẵng | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Đà Nẵng: Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên, Thu Bồn, Điện Bàn Tây, Gò Nổi, Tân Hiệp, Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây. | Phường Điện Bàn, thành phố Đà Nẵng |
| 63                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Đà Nẵng | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Đà Nẵng: Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận, Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê.                                                   | Xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng      |
| 64                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Đà Nẵng | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Đà Nẵng: Sông Vàng, Sông Kôn, Đông Giang, Bến Hiên, Avương, Tây Giang, Hùng Sơn.                                                                                     | Xã Đông Giang, thành phố Đà Nẵng   |
| <b>7. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Đắk Lắk (15 đơn vị)</b> |                                             |                                                                                                                                                                                                                          |                                    |
| 65                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đắk Lắk: Hòa Phú, Buôn Ma Thuột, Tân An, Tân Lập, Thành Nhất, Ea Kao.                                                                                                     | Phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk |
| 66                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đắk Lắk  | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đắk Lắk: Ea Súp, Ea Rôk, Ea Bung, Ia Rvê, Ia Lốp, Ea Wer, Ea Nuôl, Buôn Đôn.                                                                                              | Xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk            |
| 67                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đắk Lắk: Ea Kiết, Ea M'Droh, Quảng Phú, Cuôr Đăng, Cư M'gar, Ea Tul.                                                                                                      | Xã Quảng Phú, tỉnh Đắk Lắk         |
| 68                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đắk Lắk: Krông Pắc, Ea Knuéc, Tân Tiến, Ea Phê, Ea Kly, Vụ Bồn.                                                                                                           | Xã Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk         |
| 69                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đắk Lắk  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đắk Lắk: Ea Ning, Dray Bhăng, Ea Ktur, Krông Ana, Dur Kmăl, Ea Na.                                                                                                        | Xã Dray Bhăng, tỉnh Đắk Lắk        |
| 70                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đắk Lắk  | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đắk Lắk: Hòa Sơn, Dang Kang, Krông Bông, Yang Mao, Cư Pui, Liên Sơn Lắc, Đắc Liêng, Nam Ka, Đắc Phoi, Krông Nô.                                                           | Xã Liên Sơn Lắc, tỉnh Đắk Lắk      |
| 71                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân                      | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc                                                                                                                                                                                | Xã EaKar, tỉnh Đắk                 |

| STT                                                                     | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực       | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                           | Địa điểm đặt trụ sở                  |
|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|
|                                                                         | khu vực 7 - Đắk Lắk                          | tỉnh Đắk Lắk: Ea Kar, Ea Ô, Ea Knốp, Cư Yang, Ea Păl, M'Đrăk, Ea Riêng, Cư M'ta, Krông Á, Cư Pao, Ea Trang.                                                                                                   | Lắk                                  |
| 72                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Đắk Lắk   | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đắk Lắk: Ea Drông, Buôn Hồ, Cư Bao, Pong Drang, Krông Búk, Cư Pong.                                                                                            | Phường Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk         |
| 73                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Đắk Lắk   | Đối với 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đắk Lắk: Ea Khăl, Ea Drăng, Ea Wy, Ea H'Leo, Ea Hiao.                                                                                                          | Xã Ea Drăng, tỉnh Đắk Lắk            |
| 74                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đắk Lắk  | Đối với 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đắk Lắk: Krông Năng, Dliê Ya, Tam Giang, Phú Xuân.                                                                                                             | Xã Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk          |
| 75                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Đắk Lắk  | Đối với 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đắk Lắk: Tuy Hòa, Phú Yên, Bình Kiến.                                                                                                                          | Phường Tuy Hoà, tỉnh Đắk Lắk         |
| 76                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Đắk Lắk  | Đối với 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đắk Lắk: Hòa Xuân, Đông Hòa, Hòa Hiệp.                                                                                                                         | Phường Đông Hoà, tỉnh Đắk Lắk        |
| 77                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Đắk Lắk  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đắk Lắk: Phú Hòa 1, Phú Hòa 2, Tây Hòa, Hòa Thịnh, Hòa Mỹ, Sơn Thành.                                                                                          | Xã Tây Hoà, tỉnh Đắk Lắk             |
| 78                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Đắk Lắk  | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đắk Lắk: Xuân Thọ, Xuân Cảnh, Xuân Lộc, Xuân Đài, Sông Cầu, Tuy An Bắc, Tuy An Đông, Ô Loan, Tuy An Nam, Tuy An Tây, Xuân Lãnh, Phú Mỹ, Xuân Phước, Đồng Xuân. | Xã Tuy An Bắc, tỉnh Đắk Lắk          |
| 79                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Đắk Lắk  | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đắk Lắk: Sơn Hòa, Vân Hòa, Tây Sơn, Suối Trai, Ea Ly, Ea Bá, Đức Bình, Sông Hinh.                                                                              | Xã Sông Hinh, tỉnh Đắk Lắk           |
| <b>8. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Điện Biên (05 đơn vị)</b> |                                              |                                                                                                                                                                                                               |                                      |
| 80                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Điện Biên | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Điện Biên: Mường Phăng, Điện Biên Phủ, Mường Ảng, Nà Tấu, Búng Lao, Mường Lạn, Thanh Nưa.                                                                      | Phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên |



| STT                                                                    | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực       | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                   | Địa điểm đặt trụ sở                |
|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| 81                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Điện Biên: Thanh An, Thanh Yên, Sam Mứn, Núa Ngam, Mường Nhà, Na Son, Xa Dung, Pu Nhi, Mường Luân, Tia Đình, Phình Giàng, Mường Thanh. | Phường Mường Thanh, tỉnh Điện Biên |
| 82                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Điện Biên: Tuần Giáo, Quài Tở, Mường Mùn, Pú Nhung, Chiềng Sinh, Tủa Chùa, Sín Chải, Sính Phình, Tủa Thàng, Sáng Nhè.                  | Xã Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên       |
| 83                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Điện Biên | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Điện Biên: Mường Lay, Na Sang, Mường Tùng, Pa Ham, Nậm Nèn, Mường Pồn.                                                                 | Xã Na Sang, tỉnh Điện Biên         |
| 84                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Điện Biên: Mường Chà, Nà Hỳ, Nà Búng, Chà Tở, Si Pa Phìn, Mường Nhé, Sín Thầu, Mường Toong, Nậm Kè, Quảng Lâm.                         | Xã Nà Hỳ, tỉnh Điện Biên           |
| <b>9. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Đồng Nai (14 đơn vị)</b> |                                              |                                                                                                                                                                                       |                                    |
| 85                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai  | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Nai: Biên Hòa, Trảng Biên, Tam Hiệp, Long Bình, Long Hưng, Phước Tân, Tam Phước, Trảng Dài, Tân Triều.                            | Phường Trảng Biên, tỉnh Đồng Nai   |
| 86                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai  | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Nai: Đại Phước, Nhơn Trạch, Phước An, Phước Thái, Long Phước, Bình An, Long Thành, An Phước.                                      | Xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai       |
| 87                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai  | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Nai: Hồ Nai, An Viễn, Bình Minh, Trảng Bom, Bàu Hàm, Hưng Thịnh, Trị An, Tân An, Phú Lý.                                          | Xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai        |
| 88                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đồng Nai  | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Nai: Dầu Giây, Gia Kiệm, Bình Lộc, Bảo Vinh, Xuân Lập, Long Khánh, Hàng Gòn.                                                      | Phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai   |
| 89                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đồng Nai  | Đối với 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Nai: Xuân Quế, Xuân Đường, Cẩm Mỹ, Sông Ray, Xuân Đông.                                                                           | Xã Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai           |



| STT                                                                      | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực       | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                                                   | Địa điểm đặt trụ sở              |
|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
| 90                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đồng Nai  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Nai: Xuân Định, Xuân Phú, Xuân Lộc, Xuân Hòa, Xuân Thành, Xuân Bắc.                                                                                                               | Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai       |
| 91                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đồng Nai  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Nai: Thống Nhất, La Ngà, Định Quán, Phú Vinh, Phú Hòa, Thanh Sơn.                                                                                                                 | Xã Định Quán, tỉnh Đồng Nai      |
| 92                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Đồng Nai  | Đối với 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Nai: Tà Lài, Nam Cát Tiên, Tân Phú, Phú Lâm, Đak Lua.                                                                                                                             | Xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai        |
| 93                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Đồng Nai  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Nai: Đồng Xoài, Bình Phước, Thuận Lợi, Đồng Tâm, Tân Lợi, Đồng Phú.                                                                                                               | Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai |
| 94                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Nai: Minh Hưng, Chơn Thành, Nha Bích, Tân Quan, Tân Hưng, Tân Khai, Minh Đức, Bình Long, An Lộc.                                                                                  | Xã Tân Khai, tỉnh Đồng Nai       |
| 95                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Đồng Nai | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Nai: Phước Bình, Phước Long, Bình Tân, Long Hà, Phú Riềng, Phú Trung.                                                                                                             | Xã Phú Riềng, tỉnh Đồng Nai      |
| 96                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Đồng Nai | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Nai: Phước Sơn, Nghĩa Trung, Bù Đăng, Thọ Sơn, Đak Nhau, Bom Bo.                                                                                                                  | Xã Bù Đăng, tỉnh Đồng Nai        |
| 97                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Đồng Nai | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Nai: Tân Tiến, Thiện Hưng, Hưng Phước, Phú Nghĩa, Đa Kia, Bù Gia Mập, Đăk Ô.                                                                                                      | Xã Phú Nghĩa, tỉnh Đồng Nai      |
| 98                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Đồng Nai | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Nai: Lộc Thành, Lộc Ninh, Lộc Hưng, Lộc Tấn, Lộc Thạnh, Lộc Quang.                                                                                                                | Xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai       |
| <b>10. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Đồng Tháp (12 đơn vị)</b> |                                              |                                                                                                                                                                                                                                       |                                  |
| 99                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Tháp | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Tháp: Mỹ Tho, Đạo Thạnh, Mỹ Phong, Thới Sơn, Trung An, Mỹ Tịnh An, Lương Hòa Lạc, Tân Thuận Bình, Chợ Gạo, An Thạnh Thủy, Bình Ninh.                                              | Phường Mỹ Phong, tỉnh Đồng Tháp  |
| 100                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Tháp | Đối với 16 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Tháp: Gò Công, Long Thuận, Sơn Quí, Bình Xuân, Vĩnh Bình, Đồng Sơn, Phú Thành, Long Bình, Vĩnh Hựu, Gò Công Đông, Tân Điền, Tân Hòa, Tân Đông, Gia Thuận, Tân Thới, Tân Phú Đông. | Phường Gò Công, tỉnh Đồng Tháp   |



| STT                                                                    | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực        | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                      | Địa điểm đặt trụ sở             |
|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|
| 101                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp  | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Tháp: Tân Phước 1, Tân Phước 2, Tân Phước 3, Hưng Thạnh, Tân Hương, Châu Thành, Long Hưng, Long Định, Vĩnh Kim, Kim Sơn, Bình Trung. | Xã Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp   |
| 102                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đồng Tháp  | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Tháp: Mỹ Phước Tây, Thanh Hòa, Cai Lậy, Nhị Quý, Tân Phú, Bình Phú, Hiệp Đức, Ngũ Hiệp, Long Tiên, Mỹ Thành, Thạnh Phú.              | Phường Nhị Quý, tỉnh Đồng Tháp  |
| 103                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đồng Tháp  | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Tháp: Thanh Hưng, An Hữu, Mỹ Lợi, Mỹ Đức Tây, Mỹ Thiện, Hậu Mỹ, Hội Cư, Cái Bè.                                                      | Xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp       |
| 104                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp  | Đối với 02 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Tháp: Cao Lãnh, Mỹ Ngãi.                                                                                                             | Phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp |
| 105                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đồng Tháp  | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Tháp: Mỹ An Hưng, Tân Khánh Trung, Lấp Vò, Lai Vung, Hòa Long, Phong Hòa, Tân Dương.                                                 | Xã Hoà Long, tỉnh Đồng Tháp     |
| 106                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Đồng Tháp  | Đối với 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Tháp: Sa Đéc, Phú Hữu, Tân Nhuận Đông, Tân Phú Trung.                                                                                | Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp   |
| 107                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Đồng Tháp  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Tháp: Phong Mỹ, Ba Sao, Mỹ Thọ, Bình Hàng Trung, Mỹ Hiệp, Mỹ Trà.                                                                    | Xã Mỹ Thọ, tỉnh Đồng Tháp       |
| 108                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đồng Tháp | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Tháp: Tháp Mười, Thanh Mỹ, Mỹ Quý, Đốc Bình Kiều, Trường Xuân, Phương Thịnh.                                                         | Xã Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp    |
| 109                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Đồng Tháp | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Tháp: An Hòa, Tam Nông, Phú Thọ, Tràm Chim, Phú Cường, An Long, Thanh Bình, Tân Thạnh, Bình Thành, Tân Long.                         | Xã Tràm Chim, tỉnh Đồng Tháp    |
| 110                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đồng Tháp: Tân Hồng, Tân Thành, Tân Hộ Cơ, An Phước, An Bình, Hồng Ngự, Thường Lạc, Thường Phước, Long Khánh, Long Phú Thuận.             | Phường An Bình, tỉnh Đồng Tháp  |
| <b>11. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Gia Lai (14 đơn vị)</b> |                                               |                                                                                                                                                                                          |                                 |
| 111                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân                        | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc                                                                                                                                                | Phường Quy Nhơn,                |



| STT | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực      | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                                       | Địa điểm đặt trụ sở            |
|-----|---------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
|     | khu vực 1 - Gia Lai                         | tỉnh Gia Lai: Quy Nhơn, Quy Nhơn Đông, Quy Nhơn Tây, Quy Nhơn Nam, Quy Nhơn Bắc, Nhơn Châu.                                                                                                                               | tỉnh Gia Lai                   |
| 112 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Gia Lai  | Đối với 13 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Gia Lai: Bình Định, An Nhơn, An Nhơn Đông, An Nhơn Nam, An Nhơn Bắc, An Nhơn Tây, Tuy Phước, Tuy Phước Đông, Tuy Phước Tây, Tuy Phước Bắc, Vân Canh, Canh Vinh, Canh Liên. | Xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai     |
| 113 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Gia Lai  | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Gia Lai: Phù Cát, Xuân An, Ngô Mây, Cát Tiến, Đề Gi, Hòa Hội, Hội Sơn, Phù Mỹ, An Lương, Bình Dương, Phù Mỹ Đông, Phù Mỹ Tây, Phù Mỹ Nam, Phù Mỹ Bắc.                      | Xã Phù Cát, tỉnh Gia Lai       |
| 114 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Gia Lai  | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Gia Lai: Tây Sơn, Bình Khê, Bình Phú, Bình Hiệp, Bình An, Vĩnh Thạnh, Vĩnh Thịnh, Vĩnh Quang, Vĩnh Sơn.                                                                    | Xã Tây Sơn, tỉnh Gia Lai       |
| 115 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Gia Lai  | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Gia Lai: Hoài Ân, Ân Tường, Kim Sơn, Vạn Đức, Ân Hảo, An Hòa, An Lão, An Vinh, An Toàn.                                                                                    | Xã Hoài Ân, tỉnh Gia Lai       |
| 116 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Gia Lai  | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Gia Lai: Bồng Sơn, Hoài Nhơn, Tam Quan, Hoài Nhơn Đông, Hoài Nhơn Tây, Hoài Nhơn Nam, Hoài Nhơn Bắc.                                                                       | Phường Bồng Sơn, tỉnh Gia Lai  |
| 117 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Gia Lai  | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Gia Lai: Pleiku, Hội Phú, Thống Nhất, Diên Hồng, An Phú, Biển Hồ, Gào.                                                                                                     | Phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai |
| 118 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Gia Lai  | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Gia Lai: Chư Prông, Bàu Cạn, Ia Boong, Ia Lâu, Ia Pia, Ia Tôr, Đức Cơ, Ia Dok, Ia Krêl, Ia Púch, Ia Mơ, Ia Pnôn, Ia Nan, Ia Dom.                                           | Xã Chư Prông, tỉnh Gia Lai     |
| 119 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Gia Lai  | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Gia Lai: Ia Ly, Chư Păh, Ia Khur, Ia Phí, Ia Grai, Ia Krái, Ia Hrun, Ia Chia, Ia O.                                                                                        | Xã Ia Grai, tỉnh Gia Lai       |
| 120 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Gia Lai | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Gia Lai: Đak Đoa, Kon Gang, Ia Băng, KDang, Đak Somei, Mang Yang, Lơ Pang, Kon Chiêng, Hra, Ayun.                                                                          | Xã Đak Đoa, tỉnh Gia Lai       |
| 121 | Viện kiểm sát nhân dân                      | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc                                                                                                                                                                                 | Xã Chư Pưh, tỉnh               |



| STT                                                                        | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực      | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                 | Địa điểm đặt trụ sở                |
|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|                                                                            | khu vực 11 - Gia Lai                        | tỉnh Gia Lai: Chư Sê, Bờ Ngoong, Ia Ko, Al Bá, Chư Puh, Ia Le, Ia Hnú.                                                                                                              | Gia Lai                            |
| 122                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Gia Lai | Đối với 13 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Gia Lai: Ayun Pa, Ia Rbol, Ia Sao, Phú Thiện, Chư A Thai, Ia Hiao, Pờ Tó, Ia Pa, Ia Tul, Phú Túc, Ia Dreh, Ia Rsai, Uar.             | Phường Ayun Pa, tỉnh Gia Lai       |
| 123                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Gia Lai | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Gia Lai: An Khê, An Bình, Cửu An, Đak Pơ, Ya Hội, Kông Chro, Ya Ma, Chư Krey, SRó, Đăk Song, Chơ Long.                               | Phường An Khê, tỉnh Gia Lai        |
| 124                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Gia Lai | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Gia Lai: Kbang, Kông Bơ La, Tơ Tung, Sơn Lang, Đak Rong, Krong.                                                                      | Xã Kbang, tỉnh Gia Lai             |
| <b>12. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại thành phố Hà Nội (12 đơn vị)</b> |                                             |                                                                                                                                                                                     |                                    |
| 125                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Nội   | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hà Nội: Hoàn Kiếm, Cửa Nam, Ba Đình, Ngọc Hà, Giảng Võ, Hồng Hà, Tây Hồ, Phú Thượng.                                            | Phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội  |
| 126                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hà Nội   | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hà Nội: Đống Đa, Kim Liên, Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Láng, Ô Chợ Dừa, Thanh Xuân, Khương Đình, Phương Liệt.                      | Phường Đống Đa, thành phố Hà Nội   |
| 127                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Nội   | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hà Nội: Hai Bà Trưng, Vĩnh Tuy, Bạch Mai, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Vĩnh Hưng, Tương Mai, Định Công, Hoàng Liệt, Yên Sở.             | Phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội |
| 128                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội   | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hà Nội: Cầu Giấy, Nghĩa Đô, Yên Hòa, Tây Tựu, Phú Diễn, Xuân Đình, Đông Ngạc, Thượng Cát, Từ Liêm, Xuân Phương, Tây Mỗ, Đại Mỗ. | Phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội   |
| 129                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội   | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hà Nội: Long Biên, Bồ Đề, Việt Hưng, Phúc Lợi, Gia Lâm, Thuận An, Bát Tràng, Phú Đồng.                                          | Xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội       |
| 130                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Hà Nội   | Đối với 15 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hà Nội: Hà Đông, Dương Nội, Yên Nghĩa, Phú Lương, Kiến Hưng, Thanh Oai, Bình Minh, Tam Hưng, Dân Hòa, Chương Mỹ, Phú            | Phường Hà Đông, thành phố Hà Nội   |

| STT                                                                    | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực     | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                                                                                                | Địa điểm đặt trụ sở              |
|------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
|                                                                        |                                            | Nghĩa, Xuân Mai, Trần Phú, Hòa Phú, Quảng Bị.                                                                                                                                                                                                                                      |                                  |
| 131                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hà Nội  | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hà Nội: Thư Lâm, Đông Anh, Phúc Thịnh, Thiên Lộc, Vĩnh Thanh, Mê Linh, Yên Lãng, Tiến Thắng, Quang Minh, Sóc Sơn, Đa Phúc, Nội Bài, Trung Giã, Kim Anh.                                                                        | Xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội  |
| 132                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hà Nội  | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hà Nội: Hoài Đức, Dương Hòa, Sơn Đồng, An Khánh, Đan Phượng, Ô Diên, Liên Minh.                                                                                                                                                | Xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội  |
| 133                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hà Nội  | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hà Nội: Minh Châu, Quảng Oai, Vật Lại, Cổ Đô, Bất Bạt, Suối Hai, Ba Vì, Yên Bài, Sơn Tây, Tùng Thiện, Đoài Phương, Phúc Thọ, Phúc Lộc, Hát Môn.                                                                                | Phường Sơn Tây, thành phố Hà Nội |
| 134                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Hà Nội | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hà Nội: Thạch Thất, Hạ Bằng, Tây Phương, Hòa Lạc, Yên Xuân, Quốc Oai, Hưng Đạo, Kiều Phú, Phú Cát.                                                                                                                             | Xã Thạch Thất, thành phố Hà Nội  |
| 135                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hà Nội | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hà Nội: Thanh Trì, Đại Thanh, Nam Phú, Ngọc Hồi, Thanh Liệt, Thượng Phúc, Thường Tín, Chương Dương, Hồng Vân, Phú Xuyên.                                                                                                       | Xã Thanh Trì, thành phố Hà Nội   |
| 136                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hà Nội | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hà Nội: Phượng Dực, Chuyên Mỹ, Đại Xuyên, Vân Đình, Ứng Thiên, Hòa Xá, Ứng Hòa, Mỹ Đức, Hồng Sơn, Phúc Sơn, Hương Sơn.                                                                                                         | Xã Vân Đình, thành phố Hà Nội    |
| <b>13. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Hà Tĩnh (05 đơn vị)</b> |                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                  |
| 137                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh | Đối với 22 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Hà Tĩnh: Cẩm Xuyên, Thiên Cẩm, Cẩm Duệ, Cẩm Hưng, Cẩm Lạc, Cẩm Trung, Yên Hòa, Thành Sen, Trần Phú, Hà Huy Tập, Thạch Lạc, Đồng Tiến, Thạch Khê, Cẩm Bình, Thạch Hà, Toàn Lưu, Việt Xuyên, Đông Kinh, Thạch Xuân, Lộc Hà, Hồng Lộc, | Phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh   |



| STT                                                                           | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực       | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                                                          | Địa điểm đặt trụ sở                     |
|-------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
|                                                                               |                                              | Mai Phụ.                                                                                                                                                                                                                                     |                                         |
| 138                                                                           | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hà Tĩnh   | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Hà Tĩnh: Sông Trí, Hải Ninh, Hoàng Sơn, Vũng Áng, Kỳ Xuân, Kỳ Anh, Kỳ Hoa, Kỳ Văn, Kỳ Khang, Kỳ Lạc, Kỳ Thượng.                                                                               | Xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh                 |
| 139                                                                           | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh   | Đối với 17 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Hà Tĩnh: Can Lộc, Tùng Lộc, Gia Hanh, Trường Lưu, Xuân Lộc, Đồng Lộc, Bắc Hồng Lĩnh, Nam Hồng Lĩnh, Tiên Điền, Nghi Xuân, Cổ Đạm, Đan Hải, Đức Thọ, Đức Quang, Đức Đồng, Đức Thịnh, Đức Minh. | Phường Nam Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh      |
| 140                                                                           | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Tĩnh   | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Hà Tĩnh: Hương Khê, Hương Phố, Hương Đô, Hà Linh, Hương Bình, Phúc Trạch, Hương Xuân.                                                                                                         | Xã Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh              |
| 141                                                                           | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Tĩnh   | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Hà Tĩnh: Hương Sơn, Sơn Tây, Tứ Mỹ, Sơn Giang, Sơn Tiến, Sơn Hồng, Kim Hoa, Vũ Quang, Mai Hoa, Thượng Đức, Sơn Kim 1, Sơn Kim 2.                                                              | Xã Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh              |
| <b>14. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại thành phố Hải Phòng (13 đơn vị)</b> |                                              |                                                                                                                                                                                                                                              |                                         |
| 142                                                                           | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hải Phòng: Thủy Nguyên, Thiên Hương, Hoà Bình, Nam Triệu, Bạch Đằng, Lưu Kiếm, Lê Ích Mộc, Việt Khê.                                                                                     | Phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng |
| 143                                                                           | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hải Phòng | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hải Phòng: An Dương, An Hải, An Phong, An Hưng, An Khánh, An Quang, An Trường, An Lão.                                                                                                   | Phường An Dương, thành phố Hải Phòng    |
| 144                                                                           | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng | Đối với 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hải Phòng: Hồng Bàng, Hồng An, Ngô Quyền, Gia Viên.                                                                                                                                      | Phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng    |
| 145                                                                           | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng | Đối với 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hải Phòng: Hải An, Đông Hải, Cát Hải, Bạch Long Vĩ.                                                                                                                                      | Phường Hải An, thành phố Hải Phòng      |
| 146                                                                           | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng | Đối với 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hải Phòng: Lê Chân, An Biên, Kiến An, Phù Liễn.                                                                                                                                          | Phường An Biên, thành phố Hải Phòng     |
| 147                                                                           | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Hải Phòng | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hải Phòng: Nam Đồ Sơn, Đồ Sơn, Hưng Đạo, Dương Kinh, Kiến                                                                                                                                | Xã Kiến Minh, thành phố Hải Phòng       |



| STT                                                                             | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                   | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                                  | Địa điểm đặt trụ sở                       |
|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|                                                                                 |                                                          | Thụy, Kiến Minh, Kiến Hải, Kiến Hưng, Nghi Dương.                                                                                                                                                                    |                                           |
| 148                                                                             | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng             | Đối với 13 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hải Phòng: Quyết Thắng, Tiên Lãng, Tân Minh, Tiên Minh, Chấn Hưng, Hùng Thắng, Vĩnh Bảo, Nguyễn Bình Khiêm, Vĩnh Am, Vĩnh Hải, Vĩnh Hòa, Vĩnh Thịnh, Vĩnh Thuận. | Xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng          |
| 149                                                                             | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng             | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hải Phòng: Hải Dương, Lê Thanh Nghị, Thành Đông, Nam Đồng, Tân Hưng, Thạch Khôi, Ái Quốc, Thanh Hà, Hà Tây, Hà Bắc, Hà Nam, Hà Đông.                             | Phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng     |
| 150                                                                             | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hải Phòng             | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hải Phòng: Chu Văn An, Chí Linh, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi, Trần Nhân Tông, Lê Đại Hành, Nam Sách, Thái Tân, Hợp Tiến, Trần Phú, An Phú.                        | Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Phòng |
| 151                                                                             | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng            | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hải Phòng: Kinh Môn, Nguyễn Đại Năng, Trần Liễu, Bắc An Phụ, Phạm Sư Mạnh, Nhị Chiểu, Nam An Phụ, Phú Thái, Lai Khê, An Thành, Kim Thành.                        | Phường Kinh Môn, thành phố Hải Phòng      |
| 152                                                                             | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng            | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hải Phòng: Gia Lộc, Yết Kiêu, Gia Phúc, Trường Tân, Tứ Kỳ, Tân Kỳ, Đại Sơn, Chí Minh, Lạc Phượng, Nguyên Giáp.                                                   | Xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng             |
| 153                                                                             | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hải Phòng            | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hải Phòng: Việt Hòa, Cẩm Giang, Tuệ Tĩnh, Mao Điền, Cẩm Giàng, Kê Sặt, Bình Giang, Đường An, Thượng Hồng, Tứ Minh.                                               | Phường Việt Hòa, thành phố Hải Phòng      |
| 154                                                                             | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Hải Phòng            | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hải Phòng: Ninh Giang, Vĩnh Lại, Khúc Thừa Dụ, Tân An, Hồng Châu, Thanh Miện, Bắc Thanh Miện, Hải Hưng, Nguyễn Lương Bằng, Nam Thanh Miện.                       | Xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng        |
| <b>15. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại Thành phố Hồ Chí Minh (19 đơn vị)</b> |                                                          |                                                                                                                                                                                                                      |                                           |
| 155                                                                             | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: Sài Gòn, Tân Định, Bến Thành, Cầu Ông Lãnh, Bàn Cờ, Xuân Hòa, Nhiều Lộc, Xóm Chiếu, Khánh Hội, Vĩnh Hội.                                            | Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh     |



| STT | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                    | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                       | Địa điểm đặt trụ sở                     |
|-----|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| 156 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh  | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: Hiệp Bình, Thủ Đức, Tam Bình, Linh Xuân, Tăng Nhơn Phú, Long Bình, Long Phước, Long Trường, Cát Lái, Bình Trưng, Phước Long, An Khánh.   | Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh   |
| 157 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh  | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: Chợ Quán, An Đông, Chợ Lớn, Bình Tây, Bình Tiên, Bình Phú, Phú Lâm, Minh Phụng, Bình Thới, Hòa Bình, Phú Thọ.                            | Phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh   |
| 158 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh  | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: Diên Hồng, Vườn Lài, Hòa Hưng, Tân Sơn Hòa, Tân Sơn Nhất, Tân Hòa, Bảy Hiền, Tân Bình, Tân Sơn.                                          | Phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh |
| 159 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh  | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: Gia Định, Bình Thạnh, Bình Lợi Trung, Thạnh Mỹ Tây, Bình Quới, Đức Nhuận, Cầu Kiệu, Phú Nhuận.                                           | Phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh |
| 160 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Thành phố Hồ Chí Minh  | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: Tân Thuận, Phú Thuận, Tân Mỹ, Tân Hưng, Bình Khánh, An Thới Đông, Cấn Giò, Nhà Bè, Hiệp Phước, Thạnh An.                                 | Phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh    |
| 161 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh  | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: Đông Hưng Thuận, Trung Mỹ Tây, Tân Thới Hiệp, Thới An, An Phú Đông, Hạnh Thông, An Nhơn, Gò Vấp, An Hội Đông, Thông Tây Hội, An Hội Tây. | Phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh    |
| 162 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh  | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: Củ Chi, Tân An Hội, Thái Mỹ, An Nhơn Tây, Nhuận Đức, Phú Hòa Đông, Bình Mỹ, Đông Thạnh, Hóc Môn, Xuân Thới Sơn, Bà Điểm.                 | Xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh    |
| 163 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh  | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: An Lạc, Tân Tạo, Bình Tân, Bình Trị Đông, Bình Hưng Hòa, Tây Thạnh, Tân Sơn Nhì, Phú Thọ Hòa, Tân Phú, Phú Thạnh.                        | Phường An Lạc, Thành phố Hồ Chí Minh    |
| 164 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: Chánh Hưng, Phú Định, Bình Đông, Vĩnh Lộc, Tân Vĩnh Lộc, Bình Lợi, Tân Nhựt, Bình                                                        | Xã Tân Nhựt, Thành phố Hồ Chí Minh      |



| STT                                                                     | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                    | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                         | Địa điểm đặt trụ sở                       |
|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|                                                                         |                                                           | Chánh, Hưng Long, Bình Hưng.                                                                                                                                                                |                                           |
| 165                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: Vũng Tàu, Tam Thắt, Rạch Dừa, Phước Thắng, Côn Đảo, Long Sơn.                                                              | Phường Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh    |
| 166                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Rịa, Long Hương, Phú Mỹ, Tam Long, Tân Thành, Tân Phước, Tân Hải, Châu Pha.                                             | Phường Bà Rịa, thành phố Hồ Chí Minh      |
| 167                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Thành phố Hồ Chí Minh | Đối với 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: Phước Hải, Long Hải, Đất Đỏ, Long Điền.                                                                                    | Xã Đất Đỏ, thành phố Hồ Chí Minh          |
| 168                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: Ngãi Giao, Bình Giã, Kim Long, Châu Đức, Xuân Sơn, Nghĩa Thành, Hồ Tràm, Xuyên Mộc, Hòa Hội, Bàu Lâm, Hòa Hiệp, Bình Châu. | Xã Ngãi Giao, thành phố Hồ Chí Minh       |
| 169                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh | Đối với 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: Bình Dương, Chánh Hiệp, Thủ Dầu Một, Phú Lợi, Phú An.                                                                      | Phường Thủ Dầu Một, thành phố Hồ Chí Minh |
| 170                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: Đông Hòa, Dĩ An, Thuận An, Thuận Giao, Bình Hòa, Lái Thiêu, An Phú, Tân Đông Hiệp.                                         | Phường Lái Thiêu, thành phố Hồ Chí Minh   |
| 171                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: Vĩnh Tân, Bình Cơ, Tân Uyên, Tân Hiệp, Tân Khánh, Bắc Tân Uyên, Thường Tân.                                                | Phường Tân Uyên, thành phố Hồ Chí Minh    |
| 172                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: Hòa Lợi, Tây Nam, Chánh Phú Hòa, Minh Thạnh, Long Hòa, Dầu Tiếng, Thanh An, Thới Hòa, Bến Cát, Long Nguyên.                | Phường Bến Cát, thành phố Hồ Chí Minh     |
| 173                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: An Long, Phước Thành, Phước Hòa, Phú Giáo, Trừ Văn Thố, Bàu Bàng.                                                          | Xã Bàu Bàng, thành phố Hồ Chí Minh        |
| <b>16. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại thành phố Huế (04 đơn vị)</b> |                                                           |                                                                                                                                                                                             |                                           |
| 174                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Huế                    | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Huế: Thuận An, Mỹ Thượng, Vỹ Dạ, Thuận Hóa, An Cựu, Thủy Xuân, Phú Vinh, Phú Hồ, Phú Vang, Dương Nỗ, Thanh Thủy.                        | Phường Thuận Hóa, thành phố Huế           |
| 175                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân                                    | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc                                                                                                                                                   | Phường Phú Xuân,                          |



| STT                                                                     | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực      | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                                                                    | Địa điểm đặt trụ sở                 |
|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
|                                                                         | khu vực 2 - Huế                             | thành phố Huế: Hóa Châu, Kim Long, Hương An, Phú Xuân, Phong Quảng, Đan Điền, Quảng Điền.                                                                                                                                                              | thành phố Huế                       |
| 176                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Huế      | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Huế: Hương Trà, Kim Trà, Phong Điền, Phong Thái, Phong Dinh, Phong Phú, Bình Điền, A Lưới 1, A Lưới 2, A Lưới 3, A Lưới 4, A Lưới 5.                                                               | Phường Hương Trà, thành phố Huế     |
| 177                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Huế      | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Huế: Hương Thủy, Phú Bài, Vinh Lộc, Hưng Lộc, Lộc An, Phú Lộc, Chân Mây - Lăng Cô, Long Quảng, Nam Đông, Khe Tre.                                                                                  | Xã Phú Lộc, thành phố Huế           |
| <b>17. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Hưng Yên (08 đơn vị)</b> |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                        |                                     |
| 178                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên | Đối với 16 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Hưng Yên: Phố Hiến, Sơn Nam, Hồng Châu, Tân Hưng, Hoàng Hoa Thám, Tiên Lữ, Tiên Hoa, Quang Hưng, Đoàn Đào, Tiên Tiến, Tổng Trân, Ân Thi, Xuân Trúc, Phạm Ngũ Lão, Nguyễn Trãi, Hồng Quang.              | Xã Hoàng Hoa Thám, tỉnh Hưng Yên    |
| 179                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hưng Yên | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Hưng Yên: Mỹ Hào, Đường Hào, Thượng Hồng, Yên Mỹ, Việt Yên, Hoàn Long, Nguyễn Văn Linh.                                                                                                                 | Phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên        |
| 180                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hưng Yên | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Hưng Yên: Lương Bằng, Nghĩa Dân, Hiệp Cường, Đức Hợp, Khoái Châu, Triệu Việt Vương, Việt Tiến, Chí Minh, Châu Ninh.                                                                                     | Xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên  |
| 181                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hưng Yên | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Hưng Yên: Như Quỳnh, Lạc Đạo, Đại Đồng, Nghĩa Trụ, Phụng Công, Văn Giang, Mễ Sở.                                                                                                                        | Xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên         |
| 182                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Hưng Yên: Thái Bình, Trần Lãm, Trần Hưng Đạo, Trà Lý, Vũ Phúc, Vũ Thư, Thư Trì, Tân Thuận, Thư Vũ, Vũ Tiên, Vạn Xuân.                                                                                   | Phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên |
| 183                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Hưng Yên | Đối với 17 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Hưng Yên: Tiền Hải, Tây Tiền Hải, Ái Quốc, Đồng Châu, Đông Tiền Hải, Nam Cường, Hưng Phú, Nam Tiền Hải, Lê Lợi, Kiến Xương, Quang Lịch, Vũ Quý, Bình Thanh, Bình Định, Hồng Vũ, Bình Nguyên, Trà Giang. | Xã Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên          |



| STT                                                                      | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực       | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                                                                                                                                                        | Địa điểm đặt trụ sở              |
|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
| 184                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên  | Đối với 20 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Hưng Yên: Thái Thụy, Đông Thụy Anh, Bắc Thụy Anh, Thụy Anh, Nam Thụy Anh, Bắc Thái Ninh, Thái Ninh, Đông Thái Ninh, Nam Thái Ninh, Tây Thái Ninh, Tây Thụy Anh, Đông Hưng, Bắc Tiên Hưng, Đông Tiên Hưng, Nam Đông Hưng, Bắc Đông Quan, Bắc Đông Hưng, Đông Quan, Nam Tiên Hưng, Tiên Hưng. | Xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên      |
| 185                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên  | Đối với 17 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Hưng Yên: Quỳnh Phụ, Minh Thọ, Nguyễn Du, Quỳnh An, Ngọc Lâm, Đồng Bằng, A Sào, Phụ Dực, Tân Tiến, Hưng Hà, Tiên La, Lê Quý Đôn, Hồng Minh, Thần Khê, Diên Hà, Ngự Thiên, Long Hưng.                                                                                                        | Xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên        |
| <b>18. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Khánh Hòa (08 đơn vị)</b> |                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                  |
| 186                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa | Đối với 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Khánh Hòa: Nha Trang, Bắc Nha Trang, Tây Nha Trang, Nam Nha Trang, Trường Sa.                                                                                                                                                                                                               | Phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa |
| 187                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Khánh Hòa: Bắc Cam Ranh, Cam Ranh, Cam Linh, Ba Ngòi, Nam Cam Ranh, Cam Lâm, Suối Dầu, Cam Hiệp, Cam An, Khánh Sơn, Tây Khánh Sơn, Đông Khánh Sơn.                                                                                                                                          | Phường Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa  |
| 188                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Khánh Hòa: Diên Khánh, Diên Lạc, Diên Điền, Diên Lâm, Diên Thọ, Suối Hiệp, Bắc Khánh Vĩnh, Trung Khánh Vĩnh, Tây Khánh Vĩnh, Nam Khánh Vĩnh, Khánh Vĩnh.                                                                                                                                    | Xã Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa    |
| 189                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Khánh Hòa | Đối với 13 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Khánh Hòa: Bắc Ninh Hòa, Ninh Hòa, Tân Định, Đông Ninh Hòa, Hòa Thắng, Nam Ninh Hòa, Tây Ninh Hòa, Hòa Trí, Đại Lãnh, Tu Bông, Vạn Thắng, Vạn Ninh, Vạn Hưng.                                                                                                                               | Phường Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa  |
| 190                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Khánh Hòa | Đối với 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Khánh Hòa: Phan Rang, Đông Hải, Bảo An, Đô Vinh.                                                                                                                                                                                                                                            | Phường Đông Hải, tỉnh Khánh Hòa  |
| 191                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Khánh Hòa | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Khánh Hòa: Ninh Hải, Xuân Hải, Vĩnh Hải, Thuận Bắc, Công Hải, Ninh Chữ.                                                                                                                                                                                                                     | Phường Ninh Chữ, tỉnh Khánh Hòa  |
| 192                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân                       | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Xã Ninh Sơn, tỉnh                |



| STT                                                                     | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực       | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                          | Địa điểm đặt trụ sở             |
|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|
|                                                                         | khu vực 7 - Khánh Hòa                        | tỉnh Khánh Hòa: Ninh Sơn, Lâm Sơn, Anh Dũng, Mỹ Sơn, Bắc Ái Đông, Bắc Ái, Bắc Ái Tây.                                                                                                        | Khánh Hòa                       |
| 193                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Khánh Hòa | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Khánh Hòa: Ninh Phước, Phước Hữu, Phước Hậu, Thuận Nam, Cà Ná, Phước Hà, Phước Dinh.                                                          | Xã Thuận Nam, tỉnh Khánh Hòa    |
| <b>19. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Lai Châu (04 đơn vị)</b> |                                              |                                                                                                                                                                                              |                                 |
| 194                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lai Châu  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lai Châu: Bình Lư, Tả Lèng, Khun Há, Tân Phong, Đoàn Kết, Pu Sam Cáp.                                                                         | Phường Đoàn Kết, tỉnh Lai Châu  |
| 195                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu  | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lai Châu: Bản Bo, Mường Kim, Khoen On, Than Uyên, Mường Than, Pắc Ta, Nậm Sỏ, Tân Uyên, Mường Khoa, Nậm Cuối, Nậm Mạ.                         | Xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu      |
| 196                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lai Châu  | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lai Châu: Sin Suối Hồ, Phong Thổ, Si Lở Lầu, Dào San, Khổng Lào, Tủa Sín Chải, Sìn Hồ, Hồng Thu, Nậm Tăm, Lê Lợi, Pa Tần.                     | Xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu     |
| 197                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu  | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lai Châu: Nậm Hàng, Mường Mô, Hua Bum, Bum Nưa, Bum Tở, Mường Tè, Thu Lũm, Pa Ủ, Tả Tổng, Mù Cả.                                              | Xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu        |
| <b>20. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Lạng Sơn (05 đơn vị)</b> |                                              |                                                                                                                                                                                              |                                 |
| 198                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn  | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lạng Sơn: Đồng Đăng, Cao Lộc, Công Sơn, Ba Sơn, Tam Thanh, Lương Văn Tri, Kỳ Lừa, Đông Kinh, Tân Đoàn, Khánh Khê.                             | Phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn |
| 199                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn  | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lạng Sơn: Thất Khê, Đoàn Kết, Tân Tiến, Trảng Định, Quốc Khánh, Kháng Chiến, Quốc Việt, Na Sầm, Văn Lãng, Hội Hoan, Thụy Hùng, Hoàng Văn Thụ. | Xã Na Sầm, tỉnh Lạng Sơn        |
| 200                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn  | Đối với 18 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lạng Sơn: Bình Gia, Tân Văn, Hồng Phong, Hoa Thám, Quý Hòa, Thiện Hòa, Thiện Thuật, Thiện Long, Bắc Sơn, Hưng Vũ, Vũ Lãng, Nhất Hòa,          | Xã Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn      |

| STT                                                                    | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực      | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                              | Địa điểm đặt trụ sở            |
|------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
|                                                                        |                                             | Vũ Lễ, Tân Tri, Văn Quan, Diêm He, Tri Lễ, Yên Phúc.                                                                                                                                                             |                                |
| 201                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lạng Sơn: Hữu Lũng, Tuấn Sơn, Tân Thành, Vân Nam, Thiện Tân, Yên Bình, Hữu Liên, Cai Kinh, Chi Lăng, Nhân Lý, Chiến Thắng, Quan Sơn, Bằng Mạc, Vạn Linh.          | Xã Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn     |
| 202                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lạng Sơn: Lộc Bình, Mẫu Sơn, Na Dương, Lợi Bắc, Thống Nhất, Xuân Dương, Khuất Xá, Đình Lập, Châu Sơn, Kiên Mộc, Thái Bình.                                        | Xã Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn     |
| <b>21. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Lào Cai (09 đơn vị)</b> |                                             |                                                                                                                                                                                                                  |                                |
| 203                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lào Cai  | Đối với 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lào Cai: Văn Phú, Yên Bái, Nam Cường, Âu Lâu.                                                                                                                     | Phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai   |
| 204                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lào Cai  | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lào Cai: Lâm Thượng, Lục Yên, Tân Lĩnh, Khánh Hòa, Phúc Lợi, Mường Lai, Cẩm Nhân, Yên Thành, Thác Bà, Yên Bình, Bảo Ái.                                           | Xã Yên Bình, tỉnh Lào Cai      |
| 205                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lào Cai  | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lào Cai: Phong Dụ Hạ, Châu Quế, Lâm Giang, Đông Cuông, Tân Hợp, Mậu A, Xuân Ái, Mỏ Vàng, Trấn Yên, Hưng Khánh, Lương Thịnh, Việt Hồng, Quy Mông, Phong Dụ Thượng. | Xã Mậu A, tỉnh Lào Cai         |
| 206                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai  | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lào Cai: Khao Mang, Mù Cang Chải, Púng Luông, Tú Lệ, Gia Hội, Sơn Lương, Văn Chấn, Thượng Bằng La, Chấn Thịnh, Nghĩa Tâm, Chế Tạo, Nậm Có, Lao Chải, Cát Thịnh.   | Xã Văn Chấn, tỉnh Lào Cai      |
| 207                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lào Cai  | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lào Cai: Trạm Tấu, Hạnh Phúc, Phình Hồ, Nghĩa Lộ, Trung Tâm, Cầu Thia, Tà Xi Láng, Liên Sơn.                                                                      | Phường Nghĩa Lộ, tỉnh Lào Cai  |
| 208                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai  | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lào Cai: Phong Hải, Xuân Quang, Bảo Thắng, Tăng Loỏng, Gia Phú, Cam Đường, Lào Cai, Cốc San, Hợp Thành.                                                           | Phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai |
| 209                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai  | Đối với 13 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lào Cai: Mường Hum, Dền Sáng, Y                                                                                                                                   | Phường Sa Pa, tỉnh Lào Cai     |



| STT                                                                     | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực      | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                                                                         | Địa điểm đặt trụ sở                       |
|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|                                                                         |                                             | Tý, A Mú Sung, Trịnh Tường, Bản Xèo, Bát Xát, Mường Bo, Bản Hồ, Sa Pa, Tả Phìn, Tả Van, Ngũ Chỉ Sơn.                                                                                                                                                        |                                           |
| 210                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Lào Cai  | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lào Cai: Bảo Yên, Nghĩa Đô, Thượng Hà, Xuân Hòa, Phúc Khánh, Bảo Hà, Võ Lao, Khánh Yên, Văn Bàn, Dương Quý, Chiềng Ken, Minh Lương, Nậm Chày, Nậm Xé.                                                        | Xã Văn Bàn, tỉnh Lào Cai                  |
| 211                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Lào Cai  | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lào Cai: Cốc Lầu, Bảo Nhai, Bản Liền, Bắc Hà, Tả Củ Tỷ, Lũng Phình, Pha Long, Mường Khương, Bản Lầu, Cao Sơn, Si Ma Cai, Sín Chéng.                                                                          | Xã Bắc Hà, tỉnh Lào Cai                   |
| <b>22. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Lâm Đồng (17 đơn vị)</b> |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                           |
| 212                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lâm Đồng: Xuân Hương - Đà Lạt, Cam Ly - Đà Lạt, Lâm Viên - Đà Lạt, Xuân Trường - Đà Lạt, Lang Biang - Đà Lạt, Lạc Dương.                                                                                     | Phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng |
| 213                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lâm Đồng: Đơn Dương, Ka Đô, Quảng Lập, D'Ran, Hiệp Thạnh, Đức Trọng, Tân Hội, Tà Hine, Tà Năng, Ninh Gia.                                                                                                    | Xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng               |
| 214                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lâm Đồng | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lâm Đồng: Đình Văn Lâm Hà, Phú Sơn Lâm Hà, Nam Hà Lâm Hà, Nam Ban Lâm Hà, Tân Hà Lâm Hà, Phúc Thọ Lâm Hà, Đam Rông 1, Đam Rông 2, Đam Rông 3, Đam Rông 4.                                                    | Xã Đình Văn Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng         |
| 215                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng | Đối với 16 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lâm Đồng: Phường 1 Bảo Lộc, Phường 2 Bảo Lộc, Phường 3 Bảo Lộc, B' Lao, Di Linh, Hòa Ninh, Hòa Bắc, Đình Trang Thượng, Bảo Thuận, Sơn Điền, Gia Hiệp, Bảo Lâm 1, Bảo Lâm 2, Bảo Lâm 3, Bảo Lâm 4, Bảo Lâm 5. | Phường 2 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng           |
| 216                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lâm Đồng: Đạ Huoai, Đạ Huoai 2, Đạ Huoai 3, Đạ Tẻh, Đạ Tẻh 2, Đạ Tẻh 3, Cát Tiên, Cát Tiên 2, Cát Tiên 3.                                                                                                    | Xã Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng                  |
| 217                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lâm Đồng | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lâm Đồng: Bắc Gia Nghĩa, Nam Gia Nghĩa, Đông Gia Nghĩa, Tà Đùng, Quảng                                                                                                                                       | Phường Nam Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng       |



| STT                                                                    | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực       | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                      | Địa điểm đặt trụ sở              |
|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
|                                                                        |                                              | Khê, Quảng Sơn, Quảng Hòa.                                                                                                               |                                  |
| 218                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lâm Đồng  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lâm Đồng: Quảng Tân, Tuy Đức, Kiến Đức, Nhân Cơ, Quảng Tín, Quảng Trục.                   | Xã Kiến Đức, tỉnh Lâm Đồng       |
| 219                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Lâm Đồng  | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lâm Đồng: Thuận An, Đức Lập, Đắk Mil, Đắk Sắk, Đắk Song, Đức An, Thuận Hạnh, Trường Xuân. | Xã Thuận An, tỉnh Lâm Đồng       |
| 220                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Lâm Đồng  | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lâm Đồng: Đắk Wil, Nam Dong, Cư Jút, Nam Đà, Krông Nô, Nâm Nung, Quảng Phú.               | Xã Cư Jut, tỉnh Lâm Đồng         |
| 221                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Lâm Đồng | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lâm Đồng: Mũi Né, Phú Thủy, Phan Thiết, Tiến Thành, Phú Quý, Bình Thuận.                  | Phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng |
| 222                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Lâm Đồng | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lâm Đồng: Tuyên Quang, Hàm Thạnh, Hàm Kiệm, Tân Thành, Hàm Thuận Nam, Tân Lập.            | Xã Hàm Thuận Nam, tỉnh Lâm Đồng  |
| 223                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Lâm Đồng | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lâm Đồng: Hàm Thắng, Đông Giang, La Dạ, Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận, Hồng Sơn, Hàm Liêm.     | Xã Hàm Thuận, tỉnh Lâm Đồng      |
| 224                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Lâm Đồng | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lâm Đồng: Bắc Bình, Hồng Thái, Hải Ninh, Phan Sơn, Sông Lũy, Lương Sơn, Hòa Thắng.        | Xã Bắc Bình, tỉnh Lâm Đồng       |
| 225                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Lâm Đồng | Đối với 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lâm Đồng: Vĩnh Hào, Liên Hương, Tuy Phong, Phan Rí Cửa.                                   | Xã Liên Hương, tỉnh Lâm Đồng     |
| 226                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lâm Đồng: La Gi, Phước Hội, Tân Hải, Tân Minh, Hàm Tân, Sơn Mỹ.                           | Phường La Gi, tỉnh Lâm Đồng      |
| 227                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Lâm Đồng | Đối với 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lâm Đồng: Bắc Ruộng, Nghị Đức, Đồng Kho, Tánh Linh, Suối Kiết.                            | Xã Tánh Linh, tỉnh Lâm Đồng      |
| 228                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Lâm Đồng | Đối với 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lâm Đồng: Nam Thành, Đức Linh, Hoài Đức, Trà Tân.                                         | Xã Đức Linh, tỉnh Lâm Đồng       |
| <b>23. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Nghệ An (12 đơn vị)</b> |                                              |                                                                                                                                          |                                  |
| 229                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Nghệ An   | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Nghệ An: Trường Vinh, Thành Vinh, Vinh Hưng, Vinh Phú, Vinh Lộc, Cửa Lò.                  | Phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An  |



| STT | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực      | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                              | Địa điểm đặt trụ sở           |
|-----|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 230 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Nghệ An  | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Nghệ An: Hưng Nguyên, Yên Trung, Hưng Nguyên Nam, Lam Thành, Nghi Lộc, Phúc Lộc, Đông Lộc, Trung Lộc, Thần Lĩnh, Hải Lộc, Văn Kiều.               | Xã Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An     |
| 231 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Nghệ An  | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Nghệ An: Diễn Châu, Đức Châu, Quảng Châu, Hải Châu, Tân Châu, An Châu, Minh Châu, Hùng Châu.                                                      | Xã Diễn Châu, tỉnh Nghệ An    |
| 232 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An  | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Nghệ An: Hoàng Mai, Tân Mai, Quỳnh Mai, Quỳnh Lưu, Quỳnh Văn, Quỳnh Anh, Quỳnh Tam, Quỳnh Phú, Quỳnh Sơn, Quỳnh Thắng.                            | Phường Tân Mai, tỉnh Nghệ An  |
| 233 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Nghệ An  | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Nghệ An: Vạn An, Nam Đàn, Đại Huệ, Thiên Nhân, Kim Liên, Cát Ngạn, Tam Đồng, Hạnh Lâm, Sơn Lâm, Hoa Quân, Kim Bảng, Bích Hào, Đại Đồng, Xuân Lâm. | Xã Vạn An, tỉnh Nghệ An       |
| 234 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Nghệ An  | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Nghệ An: Yên Thành, Quan Thành, Hợp Minh, Vân Tụ, Vân Du, Quang Đông, Giai Lạc, Bình Minh, Đông Thành.                                            | Xã Yên Thành, tỉnh Nghệ An    |
| 235 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Nghệ An  | Đối với 13 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Nghệ An: Đô Lương, Bạch Ngọc, Văn Hiến, Bạch Hà, Thuần Trung, Lương Sơn, Tân Kỳ, Tân Phú, Tân An, Nghĩa Đồng, Giai Xuân, Nghĩa Hành, Tiên Đồng.   | Xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An     |
| 236 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Nghệ An  | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Nghệ An: Nghĩa Đàn, Nghĩa Thọ, Nghĩa Lâm, Nghĩa Mai, Nghĩa Hưng, Nghĩa Khánh, Nghĩa Lộc, Thái Hòa, Tây Hiếu, Đông Hiếu.                           | Phường Thái Hòa, tỉnh Nghệ An |
| 237 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Nghệ An  | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Nghệ An: Anh Sơn, Yên Xuân, Nhân Hòa, Anh Sơn Đông, Vĩnh Tường, Thành Bình Thọ, Con Cuông, Môn Sơn, Mậu Thạch, Cam Phục, Châu Khê, Bình Chuẩn.    | Xã Anh Sơn, tỉnh Nghệ An      |
| 238 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An | Đối với 16 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Nghệ An: Quế Phong, Tiên Phong, Tri Lễ, Mường Quàng, Thông Thụ, Quỳ Châu, Châu Tiến, Hùng Chân, Châu Bình, Quỳ                                    | Xã Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An     |

| STT                                                                      | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực       | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                                              | Địa điểm đặt trụ sở             |
|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|
|                                                                          |                                              | Hợp, Tam Hợp, Châu Lộc, Châu Hồng, Mường Ham, Mường Chông, Minh Hợp.                                                                                                                                                             |                                 |
| 239                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Nghệ An  | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Nghệ An: Tam Quang, Tam Thái, Tương Dương, Lũng Minh, Yên Na, Yên Hòa, Nga My, Hữu Khuông, Nhôn Mai.                                                                              | Xã Tương Dương, tỉnh Nghệ An    |
| 240                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Nghệ An  | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Nghệ An: Mường Xén, Hữu Kiệm, Nậm Cắn, Chiêu Lư, Na Loi, Mường Típ, Na Ngoi, Mỹ Lý, Bắc Lý, Keng Đu, Huồi Tụ, Mường Lồng.                                                         | Xã Mường Xén, tỉnh Nghệ An      |
| <b>24. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Ninh Bình (11 đơn vị)</b> |                                              |                                                                                                                                                                                                                                  |                                 |
| 241                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình | Đối với 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Ninh Bình: Tây Hoa Lư, Hoa Lư, Nam Hoa Lư.                                                                                                                                        | Phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình   |
| 242                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Ninh Bình | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Ninh Bình: Tam Điệp, Yên Sơn, Trung Sơn, Yên Thắng, Yên Mô, Yên Từ, Yên Mạc, Đồng Thái.                                                                                           | Phường Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình |
| 243                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Ninh Bình | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Ninh Bình: Gia Viễn, Đại Hoàng, Gia Hưng, Gia Phong, Gia Vân, Gia Trấn, Nho Quan, Gia Lâm, Gia Tường, Phú Sơn, Cúc Phương, Phú Long, Thanh Sơn, Quỳnh Lưu.                        | Xã Nho Quan, tỉnh Ninh Bình     |
| 244                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Ninh Bình: Yên Khánh, Khánh Nhạc, Khánh Thiện, Khánh Hội, Khánh Trung, Đông Hoa Lư, Chát Bình, Kim Sơn, Quang Thiện, Phát Diệm, Lai Thành, Định Hóa, Bình Minh, Kim Đông.         | Xã Phát Diệm, tỉnh Ninh Bình    |
| 245                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình | Đối với 16 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Ninh Bình: Liêm Hà, Tân Thanh, Thanh Bình, Thanh Lâm, Thanh Liêm, Hà Nam, Phù Lý, Phù Vân, Châu Sơn, Liêm Tuyên, Lê Hồ, Nguyễn Úy, Lý Thường Kiệt, Kim Thanh, Tam Chúc, Kim Bảng. | Phường Hà Nam, tỉnh Ninh Bình   |



| STT                                                                    | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực        | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                                            | Địa điểm đặt trụ sở             |
|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|
| 246                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình  | Đối với 17 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Ninh Bình: Duy Tiên, Duy Tân, Đồng Văn, Duy Hà, Tiên Sơn, Nam Lý, Nhân Hà, Trần Thương, Vĩnh Trại, Bắc Lý, Nam Xang, Lý Nhân, Bình Giang, Bình Sơn, Bình An, Bình Mỹ, Bình Lục. | Phường Duy Tiên, tỉnh Ninh Bình |
| 247                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Ninh Bình: Nam Định, Thiên Trường, Đông A, Mỹ Lộc, Thành Nam, Trường Thi.                                                                                                       | Phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình |
| 248                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình  | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Ninh Bình: Phong Doanh, Tân Minh, Vũ Dương, Vạn Thắng, Yên Cường, Yên Đồng, Ý Yên, Liên Minh, Vụ Bản, Hiền Khánh, Minh Tân.                                                     | Xã Ý Yên, tỉnh Ninh Bình        |
| 249                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình  | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Ninh Bình: Vị Khê, Hồng Quang, Ninh Cường, Minh Thái, Quang Hưng, Trục Ninh, Cát Thành, Ninh Giang, Cổ Lễ, Nam Hồng, Nam Ninh, Nam Đồng, Nam Minh, Nam Trục.                    | Xã Nam Trục, tỉnh Ninh Bình     |
| 250                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Ninh Bình | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Ninh Bình: Xuân Trường, Xuân Hưng, Xuân Giang, Xuân Hồng, Giao Minh, Giao Hòa, Giao Thủy, Giao Phúc, Giao Hưng, Giao Bình, Giao Ninh.                                           | Xã Xuân Trường, tỉnh Ninh Bình  |
| 251                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Ninh Bình | Đối với 15 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Ninh Bình: Hải Hậu, Hải Anh, Hải Tiến, Hải Hưng, Hải An, Hải Quang, Hải Xuân, Hải Thịnh, Đồng Thịnh, Nghĩa Hưng, Nghĩa Sơn, Hồng Phong, Quý Nhất, Nghĩa Lâm, Rạng Đông.         | Xã Hải Hậu, tỉnh Ninh Bình      |
| <b>25. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Phú Thọ (17 đơn vị)</b> |                                               |                                                                                                                                                                                                                                |                                 |
| 252                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ    | Đối với 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Phú Thọ: Việt Trì, Nông Trang, Thanh Miếu, Vân Phú, Hy Cương.                                                                                                                   | Phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ   |
| 253                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Phú Thọ    | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Phú Thọ: Lâm Thao, Xuân Lũng, Phùng Nguyên, Bản Nguyên, Phong Châu, Phú Thọ, Âu Cơ.                                                                                             | Phường Phong Châu, tỉnh Phú Thọ |
| 254                                                                    | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Phú Thọ    | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Phú Thọ: Phù Ninh, Dân Chủ, Phú                                                                                                                                                 | Xã Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ       |

| STT | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực      | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                    | Địa điểm đặt trụ sở            |
|-----|---------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
|     |                                             | Mỹ, Trạm Thán, Bình Phú, Thanh Ba, Quảng Yên, Hoàng Cường, Đông Thành, Chí Tiên, Liên Minh.                                                                                            |                                |
| 255 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Phú Thọ  | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Phú Thọ: Tam Nông, Thọ Văn, Vạn Xuân, Hiền Quan, Thanh Thủy, Đào Xá, Tu Vũ.                                                             | Xã Tam Nông, tỉnh Phú Thọ      |
| 256 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Phú Thọ  | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Phú Thọ: Đoan Hùng, Tây Cốc, Chân Mộng, Chí Đám, Bằng Luân, Hạ Hòa, Đan Thượng, Yên Kỳ, Vĩnh Chân, Văn Lang, Hiền Lương.                | Xã Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ     |
| 257 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Phú Thọ  | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Phú Thọ: Yên Lập, Thượng Long, Sơn Lương, Xuân Viên, Minh Hòa, Trung Sơn, Vân Bán, Tiên Lương, Đồng Lương, Hùng Việt, Phú Khê, Cẩm Khê. | Xã Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ       |
| 258 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Phú Thọ  | Đối với 13 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Phú Thọ: Thanh Sơn, Võ Miếu, Văn Miếu, Cự Đồng, Hương Cản, Yên Sơn, Khả Cửu, Tân Sơn, Minh Đài, Lai Đồng, Thu Cúc, Xuân Đài, Long Cốc.  | Xã Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ     |
| 259 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Phú Thọ  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Phú Thọ: Bình Xuyên, Xuân Lãng, Bình Nguyên, Bình Tuyền, Phúc Yên, Xuân Hòa.                                                            | Phường Phúc Yên, Tỉnh Phú Thọ  |
| 260 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ  | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Phú Thọ: Vĩnh Phúc, Vĩnh Yên, Tam Dương Bắc, Hoàng An, Hội Thịnh, Tam Dương, Đạo Trù, Đại Đình, Tam Đảo.                                | Phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ. |
| 261 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Phú Thọ: Vĩnh Tường, Thổ Tang, Vĩnh Hưng, Vĩnh An, Vĩnh Phú, Vĩnh Thành, Yên Lạc, Tề Lỗ, Liên Châu, Tam Hồng, Nguyệt Đức.               | Xã Vĩnh Tường, Tỉnh Phú Thọ.   |
| 262 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Phú Thọ: Tam Sơn, Sông Lô, Hải Lựu, Yên Lãng, Lập Thạch, Tiên Lữ, Thái Hòa, Liên Hòa, Hợp Lý, Sơn Đông.                                 | Xã Lập Thạch, tỉnh Phú Thọ     |
| 263 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Phú Thọ: Thống Nhất, Tân Hòa, Kỳ Sơn, Hòa Bình, Thịnh Minh, Thung Nai, Mường Thàng, Cao Phong.                                          | Phường Hoà Bình, tỉnh Phú Thọ  |



| STT                                                                       | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực        | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                               | Địa điểm đặt trụ sở              |
|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
| 264                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Phú Thọ   | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Phú Thọ: Kim Bôi, Mường Động, Dũng Tiến, Hợp Kim, Nật Sơn, Lương Sơn, Cao Dương, Liên Sơn.                                                         | Xã Kim Bôi, tỉnh Phú Thọ         |
| 265                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Phú Thọ   | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Phú Thọ: Đà Bắc, Cao Sơn, Đức Nhân, Quy Đức, Tân Pheo, Tiên Phong.                                                                                 | Xã Đà Bắc, tỉnh Phú Thọ          |
| 266                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ   | Đối với 13 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Phú Thọ: Lạc Sơn, Mường Vang, Đại Đồng, Ngọc Sơn, Nhân Nghĩa, Quyết Thắng, Thượng Cốc, Yên Phú, Tân Lạc, Mường Bi, Mường Hoa, Toàn Thắng, Vân Sơn. | Xã Yên Phú, tỉnh Phú Thọ         |
| 267                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Phú Thọ   | Đối với 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Phú Thọ: Mai Châu, Bao La, Mai Hạ, Pà Cò, Tân Mai.                                                                                                 | Xã Mai Châu, tỉnh Phú Thọ        |
| 268                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Phú Thọ   | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Phú Thọ: Lạc Thủy, An Bình, An Nghĩa, Yên Thủy, Lạc Lương, Yên Trị.                                                                                | Xã Lạc Thủy, tỉnh Phú Thọ        |
| <b>26. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Quảng Ngãi (11 đơn vị)</b> |                                               |                                                                                                                                                                                                   |                                  |
| 269                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi: Lý Sơn, Nghĩa Lộ, Cẩm Thành, An Phú, Trương Quang Trọng, Tịnh Khê.                                                                     | Phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi |
| 270                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi: Bình Minh, Bình Chương, Bình Sơn, Vạn Tường, Đông Sơn, Trà Bồng, Đông Trà Bồng, Tây Trà, Thanh Bồng, Cà Đam, Tây Trà Bồng.             | Xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi     |
| 271                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ngãi | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi: Sơn Tây Hạ, Sơn Tây Thượng, Sơn Tây, Sơn Kỳ, Sơn Thủy, Sơn Hà, Sơn Linh, Sơn Hạ, Thọ Phong, Sơn Tịnh, Ba Gia, Trường Giang.            | Xã Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi     |
| 272                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Quảng Ngãi | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi: Long Phụng, Mỏ Cây, Mỏ Đức, Lân Phong, Trà Giang, Nghĩa Giang, Vệ Giang, Tư Nghĩa.                                                     | Xã Mỏ Đức, tỉnh Quảng Ngãi       |
| 273                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Quảng Ngãi | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi: Sơn Mai, Minh Long, Phước Giang, Thiện Tín, Đình Cương, Nghĩa Hành.                                                                    | Xã Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi   |



| STT                                                                       | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực         | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                       | Địa điểm đặt trụ sở               |
|---------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| 274                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi  | Đối với 13 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi: Ba Xa, Đặng Thùy Trâm, Ba Động, Ba Vinh, Ba Tư, Ba Dinh, Ba Tô, Ba Vi, Sa Huỳnh, Khánh Cường, Đức Phổ, Nguyễn Nghiêm, Trà Câu. | Phường Đức Phổ, Quảng Ngãi        |
| 275                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Quảng Ngãi  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi: Kon Tum, Đăk Cẩm, Đăk Bla, Ngọc Bay, Ia Chim, Đăk Rơ Wa.                                                                       | Phường Đăk Cẩm, tỉnh, Quảng Ngãi  |
| 276                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Quảng Ngãi  | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi: Sa Thầy, Sa Bình, Ya Ly, Ia Toi, Rờ Koi, Mô Rai, Ia Đal.                                                                       | Xã Ia Toi, tỉnh Quảng Ngãi        |
| 277                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Quảng Ngãi  | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi: Đăk Pxi, Đăk Mar, Đăk Ui, Ngọc Réo, Đăk Hà, Ngọc Tụ, Đăk Tô, Kon Đào, Đăk Sao, Đăk Tờ Kan, Tu Mơ Rông, Măng Ri.                | Xã Đăk Tô, tỉnh Quảng Ngãi        |
| 278                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Quảng Ngãi | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi: Đăk Kôi, Kon Braih, Đăk Rve, Măng Đen, Măng Bút, Kon Plông.                                                                    | Xã Măng Đen, Quảng Ngãi           |
| 279                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Quảng Ngãi | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi: Đăk Long, Đăk Môn, Đăk Pék, Đăk Plô, Ngọc Linh, Xốp, Dục Nông, Sa Loong, Bờ Y.                                                 | Xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi          |
| <b>27. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Quảng Ninh (06 đơn vị)</b> |                                                |                                                                                                                                                                                           |                                   |
| 280                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh  | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ninh: Tuần Châu, Việt Hưng, Bãi Cháy, Hà Tu, Hà Lâm, Cao Xanh, Hồng Gai, Hạ Long, Hoàn Bò, Quảng La, Thống Nhất.                     | Phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh   |
| 281                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh  | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ninh: Yên Tử, Vàng Danh, Uông Bí, Đông Mai, Hiệp Hòa, Quảng Yên, Hà An, Phong Cốc, Liên Hòa.                                         | Phường Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh |
| 282                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh  | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ninh: Cô Tô, Vân Đồn, Mông Dương, Quang Hanh, Cẩm Phả, Cửa Ông, Hải Hòa.                                                             | Phường Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh   |
| 283                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Quảng Ninh  | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ninh: Hoành Mô, Lục Hồn, Bình Liêu, Đàm Hà, Quảng Tân, Ba Chẽ, Kỳ Thượng, Lương Minh, Hải Lạng, Đông Ngũ, Diên Xá, Tiên Yên.         | Xã Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh      |
| 284                                                                       | Viện kiểm sát nhân dân                         | Đối với 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc                                                                                                                                                 | Phường Đông Triều,                |



| STT                                                                      | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực        | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                 | Địa điểm đặt trụ sở                |
|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|                                                                          | khu vực 5 - Quảng Ninh                        | tỉnh Quảng Ninh: An Sinh, Đông Triều, Bình Khê, Mạo Khê, Hoàng Quế.                                                                                                                 | tỉnh Quảng Ninh                    |
| 285                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ninh: Quảng Hà, Đường Hoa, Quảng Đức, Hải Sơn, Hải Ninh, Vĩnh Thục, Móng Cái 1, Móng Cái 2, Móng Cái 3, Cái Chiên.             | Phường Móng Cái 1, tỉnh Quảng Ninh |
| <b>28. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Quảng Trị (08 đơn vị)</b> |                                               |                                                                                                                                                                                     |                                    |
| 286                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Trị  | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Trị: Nam Trạch, Bồ Trạch, Hoàn Lão, Đông Trạch, Bắc Trạch, Phong Nha, Thượng Trạch, Đồng Sơn, Đồng Thuận, Đồng Hới.            | Phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị    |
| 287                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Trị  | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Trị: Dân Hóa, Kim Điền, Kim Phú, Minh Hóa, Tân Thành, Tuyên Lâm, Tuyên Sơn, Đồng Lê, Tuyên Phú, Tuyên Bình, Tuyên Hóa.         | Xã Đồng Lê, tỉnh Quảng Trị         |
| 288                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Trị  | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Trị: Nam Gianh, Nam Ba Đồn, Ba Đồn, Bắc Gianh, Tân Gianh, Trung Thuần, Quảng Trạch, Hòa Trạch, Phú Trạch.                      | Xã Quảng Trạch, tỉnh Quảng Trị     |
| 289                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị  | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Trị: Quảng Ninh, Ninh Châu, Trường Ninh, Trường Sơn, Lệ Thủy, Cam Hồng, Sen Ngư, Tân Mỹ, Trường Phú, Lệ Ninh, Kim Ngân.        | Xã Lệ Thủy, tỉnh Quảng Trị         |
| 290                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Quảng Trị  | Đối với 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Trị: Cam Lộ, Hiếu Giang, Đông Hà, Nam Đông Hà.                                                                                 | Phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị |
| 291                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị  | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Trị: Nam Hải Lăng, Vĩnh Định, Hải Lăng, Mỹ Thủy, Diên Sanh, Nam Cửa Việt, Triệu Cơ, Triệu Bình, Ái Tử, Triệu Phong, Quảng Trị. | Phường Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị   |
| 292                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Quảng Trị  | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Trị: Hướng Hiệp, Ba Lòng, Đakrông, Tà Rụt, La Lay, A Dơi, Lìa, Lao Bảo, Tân Lập, Khe Sanh, Hướng Phùng, Hướng Lập.             | Xã Khe Sanh, tỉnh Quảng Trị        |
| 293                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân                        | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc                                                                                                                                           | Xã Vĩnh Linh, tỉnh                 |



| STT                                                                     | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực      | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                            | Địa điểm đặt trụ sở            |
|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
|                                                                         | khu vực 8 - Quảng Trị                       | tỉnh Quảng Trị: Cồn Cỏ, Bến Hải, Gio Linh, Cửa Việt, Cồn Tiên, Bến Quan, Vĩnh Thủy, Vĩnh Hoàng, Cửa Tùng, Vĩnh Linh.                                                                                           | Quảng Trị                      |
| <b>29. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Sơn La (06 đơn vị)</b>   |                                             |                                                                                                                                                                                                                |                                |
| 294                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Sơn La   | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Sơn La: Tô Hiệu, Chiềng An, Chiềng Cỏi, Chiềng Sinh, Mường La, Chiềng Lao, Mường Bú, Chiềng Hoa, Ngọc Chiến.                                                    | Phường Chiềng Cỏi, tỉnh Sơn La |
| 295                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La   | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Sơn La: Quỳnh Nhai, Mường Chiên, Mường Giôn, Mường Sại, Thuận Châu, Chiềng La, Nậm Lầu, Muối Nọi, Mường Khiêng, Co Mạ, Bình Thuận, Mường É, Long Hẹ, Mường Bám. | Xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La     |
| 296                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La   | Đối với 13 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Sơn La: Bó Sinh, Chiềng Khương, Mường Hung, Chiềng Khoong, Mường Lầm, Nậm Ty, Sông Mã, Huổi Một, Chiềng Sơ, Sốp Cộp, Púng Bính, Mường Lạn, Mường Lèo.           | Xã Sông Mã, tỉnh Sơn La        |
| 297                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La   | Đối với 13 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Sơn La: Yên Châu, Chiềng Hặc, Lóng Phiêng, Yên Sơn, Phiêng Khoài, Chiềng Mai, Mai Sơn, Phiêng Păn, Chiềng Mung, Phiêng Cầm, Mường Chanh, Tà Hộc, Chiềng Sung.   | Xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La        |
| 298                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La   | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Sơn La: Bắc Yên, Tà Xùa, Tạ Khoa, Xím Vàng, Pắc Ngà, Chiềng Sại, Phù Yên, Gia Phù, Tường Hạ, Mường Cỏi, Mường Bang, Tân Phong, Kim Bôn, Suối Tọ.                | Xã Phù Yên, tỉnh Sơn La        |
| 299                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La   | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Sơn La: Mộc Châu, Mộc Sơn, Vân Sơn, Thảo Nguyên, Đoàn Kết, Lóng Sập, Chiềng Sơn, Tân Yên, Vân Hồ, Song Khũa, Tô Múa, Xuân Nha.                                  | Phường Mộc Châu, tỉnh Sơn La   |
| <b>30. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Tây Ninh (12 đơn vị)</b> |                                             |                                                                                                                                                                                                                |                                |
| 300                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tây Ninh | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tây Ninh: Thủ Thừa, Mỹ An, Mỹ Thạnh, Tân Long, Long An, Tân An, Khánh Hậu.                                                                                      | Phường Long An, tỉnh Tây Ninh  |
| 301                                                                     | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tây Ninh: Hậu Thạnh, Nhơn Hòa Lập, Nhơn Ninh, Tân Thạnh, Bình Thành,                                                                                            | Xã Thạnh Hóa, tỉnh Tây Ninh.   |



| STT                                                                        | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực       | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                                      | Địa điểm đặt trụ sở              |
|----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
|                                                                            |                                              | Thanh Phước, Thanh Hóa, Tân Tây, Mỹ Quý, Đông Thành, Đức Huệ.                                                                                                                                                            |                                  |
| 302                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh  | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tây Ninh: An Ninh, Hiệp Hòa, Hậu Nghĩa, Hòa Khánh, Đức Lập, Mỹ Hạnh, Đức Hòa.                                                                                             | Xã Hậu Nghĩa, tỉnh Tây Ninh.     |
| 303                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tây Ninh  | Đối với 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tây Ninh: Thạnh Lợi, Bình Đức, Lương Hòa, Bến Lức, Mỹ Yên.                                                                                                                | Xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh        |
| 304                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Tây Ninh  | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tây Ninh: Vàm Cỏ, Tân Trụ, Nhựt Tảo, Thuận Mỹ, An Lục Long, Tầm Vu, Vĩnh Công.                                                                                            | Xã Tầm Vu, tỉnh Tây Ninh.        |
| 305                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Tây Ninh  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tây Ninh: Long Cang, Rạch Kiến, Mỹ Lệ, Tân Lâm, Cần Đức, Long Hựu.                                                                                                        | Xã Cần Đức, tỉnh Tây Ninh        |
| 306                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Tây Ninh  | Đối với 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tây Ninh: Phước Lý, Mỹ Lộc, Cần Giuộc, Phước Vĩnh Tây, Tân Tập.                                                                                                           | Xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh.     |
| 307                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Tây Ninh  | Đối với 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tây Ninh: Tuyên Thạnh, Bình Hiệp, Kiến Tường, Bình Hòa, Mộc Hóa.                                                                                                          | Phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh |
| 308                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Tây Ninh  | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tây Ninh: Khánh Hưng, Vĩnh Hưng, Tuyên Bình, Vĩnh Châu, Tân Hưng, Vĩnh Thạnh, Hưng Điền.                                                                                  | Xã Vĩnh Hưng, tỉnh Tây Ninh.     |
| 309                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tây Ninh: Hảo Đức, Châu Thành, Ninh Điền, Hòa Hội, Phước Vinh, Thanh Điền, Hòa Thành, Long Hoa, Bình Minh, Tân Ninh.                                                      | Phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh   |
| 310                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh | Đối với 15 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tây Ninh: Trà Vong, Thạnh Bình, Tân Biên, Tân Lập, Tân Hòa, Tân Thành, Tân Hội, Tân Phú, Tân Châu, Tân Đông, Dương Minh Châu, Cầu Khởi, Lộc Ninh, Truong Mít, Ninh Thạnh. | Xã Tân Châu, tỉnh Tây Ninh       |
| 311                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tây Ninh: Trảng Bàng, An Tịnh, Gò Dầu, Gia Lộc, Hưng Thuận, Phước Chỉ, Thạnh Đức, Phước Thạnh, Long Chử, Long Thuận, Bến Cầu.                                             | Phường Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh     |
| <b>31. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Thái Nguyên (09 đơn vị)</b> |                                              |                                                                                                                                                                                                                          |                                  |
| 312                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân                       | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc                                                                                                                                                                                | Phường Phan Đình                 |



| STT | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực         | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                          | Địa điểm đặt trụ sở               |
|-----|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
|     | khu vực 1 - Thái Nguyên                        | tỉnh Thái Nguyên: Tân Khánh, Kha Sơn, Diềm Thụy, Tân Thành, Phú Bình, Tân Cương, Quan Triều, Quyết Thắng, Gia Sàng, Tích Lương, Linh Sơn, Phan Đình Phùng.                                   | Phùng, tỉnh Thái Nguyên           |
| 313 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thái Nguyên: Phổ Yên, Vạn Xuân, Trung Thành, Phúc Thuận, Thành Công, Sông Công, Bá Xuyên, Bách Quang.                                         | Phường Vạn Xuân, Tỉnh Thái Nguyên |
| 314 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thái Nguyên | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thái Nguyên: Đại Từ, Đức Lương, Phú Thịnh, La Bằng, Phú Lạc, An Khánh, Quân Chu, Vạn Phú, Phú Xuyên, Đại Phúc.                                | Xã Đại Phúc, Tỉnh Thái Nguyên     |
| 315 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thái Nguyên | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thái Nguyên: Phú Lương, Vô Tranh, Yên Trạch, Hợp Thành, Định Hóa, Bình Yên, Trung Hội, Phượng Tiến, Phú Đình, Bình Thành, Kim Phượng, Lam Vỹ. | Xã Phú Lương, Tỉnh Thái Nguyên    |
| 316 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên | Đối với 13 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thái Nguyên: Đồng Hỷ, Quang Sơn, Trại Cau, Nam Hòa, Văn Hán, Văn Lăng, Võ Nhai, Dân Tiến, Nghinh Tường, Thần Sa, La Hiên, Trảng Xá, Sảng Mộc. | Xã Đồng Hỷ, Tỉnh Thái Nguyên      |
| 317 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Thái Nguyên | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thái Nguyên: Tân Kỳ, Thanh Mai, Thanh Thịnh, Chợ Mới, Bắc Kạn, Đức Xuân, Yên Bình.                                                            | Phường Đức Xuân, tỉnh Thái Nguyên |
| 318 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Thái Nguyên | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thái Nguyên: Phong Quang, Bạch Thông, Vĩnh Thông, Cẩm Giàng, Phú Thông, Nghĩa Tá, Yên Phong, Chợ Đồn, Yên Thịnh, Quảng Bạch, Nam Cường.       | Xã Chợ Đồn, tỉnh Thái Nguyên      |
| 319 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thái Nguyên | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thái Nguyên: Hiệp Lực, Nà Phặc, Ngân Sơn, Bằng Vân, Văn Lang, Cường Lợi, Na Rì, Trần Phú, Côn Minh, Xuân Dương, Thượng Quan.                  | Xã Na Rì, tỉnh Thái Nguyên        |
| 320 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thái Nguyên: Bằng Thành, Nghiên Loan, Cao Minh, Ba Bể, Chợ Rã, Phúc Lộc, Thượng Minh, Đồng Phúc.                                              | Xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên       |



| STT                                                                      | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực       | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                                          | Địa điểm đặt trụ sở              |
|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
| <b>32. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Thanh Hóa (13 đơn vị)</b> |                                              |                                                                                                                                                                                                                              |                                  |
| 321                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thanh Hóa | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa: Hạc Thành, Quảng Phú, Đông Quang, Đông Sơn, Đông Tiến, Hàm Rồng, Nguyệt Viên.                                                                                      | Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá |
| 322                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thanh Hóa | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa: Lưu Vệ, Quảng Yên, Quảng Ngọc, Quảng Ninh, Quảng Bình, Tiên Trang, Quảng Chính, Nông Cống, Thắng Lợi, Trung Chính, Trường Văn, Thăng Bình, Tượng Lĩnh, Công Chính. | Xã Lưu Vệ, tỉnh Thanh Hoá        |
| 323                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thanh Hóa | Đối với 13 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa: Thiệu Hóa, Thiệu Quang, Thiệu Tiến, Thiệu Toán, Thiệu Trung, Triệu Sơn, Thọ Bình, Thọ Ngọc, Thọ Phú, Hợp Tiến, An Nông, Tân Ninh, Đồng Tiến.                       | Xã Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá     |
| 324                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa | Đối với 10 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa: Sầm Sơn, Nam Sầm Sơn, Hoằng Hóa, Hoằng Tiến, Hoằng Thanh, Hoằng Lộc, Hoằng Châu, Hoằng Sơn, Hoằng Phú, Hoằng Giang.                                                | Phường Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá   |
| 325                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thanh Hóa | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa: Triệu Lộc, Đông Thành, Hậu Lộc, Hoa Lộc, Vạn Lộc, Nga Sơn, Nga Thắng, Hồ Vương, Tân Tiến, Nga An, Ba Đình.                                                         | Xã Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá       |
| 326                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Thanh Hóa | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa: Lĩnh Toại, Hoạt Giang, Hà Long, Tống Sơn, Hà Trung, Quang Trung, Bim Sơn.                                                                                          | Phường Bim Sơn, tỉnh Thanh Hoá   |
| 327                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa: Vĩnh Lộc, Tây Đô, Biện Thượng, Kim Tân, Vân Du, Ngọc Trạo, Thạch Bình, Thành Vinh, Thạch Quảng.                                                                    | Xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá      |
| 328                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa | Đối với 15 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa: Yên Định, Yên Trường, Yên Phú, Quý Lộc, Yên Ninh, Định Tân, Định Hòa, Thọ Xuân, Thọ Long, Xuân Hòa, Sao Vàng, Lam Sơn, Thọ Lập, Xuân Tín, Xuân Lập.                | Xã Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá      |
| 329                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thanh Hóa | Đối với 16 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa: Mậu Lâm, Như Thanh,                                                                                                                                                | Phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá  |

| STT                                                                        | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực         | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa điểm đặt trụ sở               |
|----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
|                                                                            |                                                | Yên Thọ, Thanh Kỳ, Trường Lâm, Các Sơn, Nghi Sơn, Trúc Lâm, Hải Bình, Đào Duy Từ, Tĩnh Gia, Hải Lĩnh, Tân Dân, Ngọc Sơn, Xuân Thái, Xuân Du.                                                                                                                                                                           |                                   |
| 330                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thanh Hóa  | Đối với 21 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa: Như Xuân, Thượng Ninh, Xuân Bình, Hóa Quý, Thanh Quân, Thanh Phong, Xuân Chinh, Thắng Lộc, Tân Thành, Luận Thành, Thường Xuân, Kiên Thọ, Nguyệt Án, Minh Sơn, Ngọc Liên, Thạch Lập, Ngọc Lặc, Bát Mọt, Lương Sơn, Yên Nhân, Vạn Xuân.                        | Xã Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá    |
| 331                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Thanh Hóa  | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa: Tam Lư, Quan Sơn, Trung Hạ, Linh Sơn, Đồng Lương, Văn Phú, Giao An, Yên Khương, Yên Thắng, Tam Thanh, Sơn Thủy, Sơn Điện, Na Mèo, Mường Mìn.                                                                                                                 | Xã Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá       |
| 332                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thanh Hóa  | Đối với 13 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa: Cẩm Tân, Cẩm Vân, Cẩm Tú, Cẩm Thủy, Cẩm Thạch, Quý Lương, Điền Quang, Điền Lư, Pù Luông, Cỗ Lũng, Bá Thước, Thiết Ống, Văn Nho.                                                                                                                              | Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá       |
| 333                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Thanh Hóa  | Đối với 16 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa: Mường Lát, Hồi Xuân, Nam Xuân, Thiên Phú, Hiền Kiệt, Phú Lệ, Trung Thành, Trung Sơn, Phú Xuân, Trung Lý, Tam Chung, Quang Chiêu, Pù Nhi, Nhi Sơn, Mường Lý, Mường Chanh.                                                                                     | Xã Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá      |
| <b>33. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Tuyên Quang (08 đơn vị)</b> |                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                   |
| 334                                                                        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang | Đối với 24 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tuyên Quang: Hùng Lợi, Trung Sơn, Thái Bình, Tân Long, Xuân Vân, Lục Hành, Yên Sơn, Nhữ Khê, Kiến Thiết, Tân Trào, Minh Thanh, Sơn Dương, Bình Ca, Tân Thanh, Sơn Thủy, Phú Lương, Trường Sinh, Hồng Sơn, Đông Thọ, Mỹ Lâm, Minh Xuân, Nông Tiến, An Tường, Bình Thuận. | Phường An Tường, tỉnh Tuyên Quang |
| 335                                                                        | Tòa án nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang        | Đối với 18 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tuyên Quang: Tân Mỹ, Yên Lập, Tân An, Chiêm Hóa, Hòa An, Kiên Đài, Tri Phú, Kim Bình, Yên Nguyên, Trung Hà, Yên Phú, Bạch Xa, Phú Lư,                                                                                                                                   | Xã Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang      |



| STT                                                                      | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực         | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                                                 | Địa điểm đặt trụ sở                 |
|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
|                                                                          |                                                | Hàm Yên, Bình Xa, Thái Sơn, Thái Hòa, Hùng Đức.                                                                                                                                                                                     |                                     |
| 336                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tuyên Quang | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tuyên Quang: Thượng Lâm, Lâm Bình, Minh Quang, Bình An, Côn Lôn, Yên Hoa, Thượng Nông, Hồng Thái, Nà Hang.                                                                           | Xã Nà Hang, tỉnh Tuyên Quang        |
| 337                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang | Đối với 15 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tuyên Quang: Cao Bồ, Thượng Sơn, Việt Lâm, Vị Xuyên, Bạch Ngọc, Linh Hồ, Phú Linh, Tùng Bá, Thuận Hòa, Minh Tân, Thanh Thủy, Lao Chải, Hà Giang 2, Hà Giang 1, Ngọc Đường.           | Phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang |
| 338                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Tuyên Quang | Đối với 15 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tuyên Quang: Tiên Nguyên, Tân Trinch, Quang Bình, Yên Thành, Bằng Lang, Xuân Giang, Tiên Yên, Đồng Yên, Vĩnh Tuy, Hùng An, Bắc Quang, Bằng Hành, Liên Hiệp, Đồng Tâm, Tân Quang.     | Xã Bắc Quang, tỉnh Tuyên Quang      |
| 339                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Tuyên Quang | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tuyên Quang: Khuôn Lùng, Quảng Nguyên, Trung Thịnh, Nấm Dân, Pà Vây Sủ, Xín Mần, Pờ Ly Ngải, Bản Máy, Thàng Tín, Hoàng Su Phì, Tân Tiến, Nậm Dịch, Hồ Thầu, Thông Nguyên.            | Xã Hoàng Su Phì, tỉnh Tuyên Quang   |
| 340                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Tuyên Quang | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tuyên Quang: Minh Ngọc, Minh Sơn, Giáp Trung, Bắc Mê, Đường Hồng, Yên Cường, Tùng Vài, Quán Bạ, Nghĩa Thuận, Cán Tỷ, Lùng Tám, Bạch Đích.                                            | Xã Quán Bạ, tỉnh Tuyên Quang        |
| 341                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Tuyên Quang | Đối với 17 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Tuyên Quang: Đường Thượng, Du Già, Ngọc Long, Mậu Duệ, Yên Minh, Thắng Mố, Tát Ngà, Niêm Sơn, Khâu Vai, Mèo Vạc, Sơn Vĩ, Sùng Máng, Lũng Phìn, Phó Bảng, Sà Phìn, Đồng Văn, Lũng Cú. | Xã Đồng Văn, tỉnh Tuyên Quang       |
| <b>34. Viện kiểm sát nhân dân khu vực tại tỉnh Vĩnh Long (14 đơn vị)</b> |                                                |                                                                                                                                                                                                                                     |                                     |
| 342                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long   | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Vĩnh Long: Tân Ngãi, Tân Hạnh, Phước Hậu, Long Châu, Thanh Đức, Phú Quới, Long Hồ, An Bình.                                                                                          | Phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long.   |
| 343                                                                      | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long   | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Vĩnh Long: Cái Ngang, Song Phú, Ngãi Tứ, Tam Bình, Hòa Hiệp, Bình Phước, Nhơn Phú, Tân Long Hội, Cái Nhum.                                                                           | Xã Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.        |



| STT | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực        | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                                                                                   | Địa điểm đặt trụ sở               |
|-----|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| 344 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Vĩnh Long  | Đối với 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Vĩnh Long: Đông Thành, Cái Vồn, Bình Minh, Mỹ Thuận, Tân Lược, Tân Quới.                                                                                               | Phường Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long  |
| 345 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Vĩnh Long  | Đối với 12 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Vĩnh Long: Quới Thiện, Trung Thành, Trung Ngãi, Quới An, Trung Hiệp, Hiếu Phụng, Hiếu Thành, Lục Sĩ Thành, Trà Ôn, Trà Côn, Vĩnh Xuân, Hòa Bình.                       | Xã Trung Thành, tỉnh Vĩnh Long    |
| 346 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long  | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Vĩnh Long: Tân Phú, Tiên Thủy, Giao Long, Phú Túc, Phú Tân, Sơn Đông, Bến Tre, Phú Khương, An Hội.                                                                     | Phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long     |
| 347 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long  | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Vĩnh Long: Nhuận Phú Tân, Tân Thành Bình, Phước Mỹ Trung, Hưng Khánh Trung, Vĩnh Thành, Chợ Lách, Phú Phụng.                                                           | Xã Phước Mỹ Trung, tỉnh Vĩnh Long |
| 348 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Vĩnh Long  | Đối với 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Vĩnh Long: Lương Hòa, Châu Hòa, Lương Phú, Phước Long, Tân Hào, Giồng Trôm, Hưng Nhượng.                                                                               | Xã Giồng Trôm, tỉnh Vĩnh Long     |
| 349 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Vĩnh Long  | Đối với 14 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Vĩnh Long: Phú Thuận, Châu Hưng, Lộc Thuận, Thạnh Trị, Bình Đại, Thạnh Phước, Thới Thuận, An Hiệp, An Ngãi Trung, Mỹ Chánh Hòa, Tân Xuân, Ba Tri, Bảo Thạnh, Tân Thủy. | Xã Bình Đại, tỉnh Vĩnh Long       |
| 350 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Vĩnh Long  | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Vĩnh Long: Thạnh Phong, Thạnh Hải, An Qui, Thạnh Phú, Quới Điền, Đại Điền, Hương Mỹ, An Định, Thành Thới, Mỏ Cày, Đồng Khởi.                                           | Xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long         |
| 351 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long | Đối với 09 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Vĩnh Long: Long Hòa, Hòa Minh, Hưng Mỹ, Châu Thành, Song Lộc, Hòa Thuận, Nguyệt Hóa, Trà Vinh, Long Đức.                                                               | Phường Nguyệt Hóa, tỉnh Vĩnh Long |
| 352 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Vĩnh Long | Đối với 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Vĩnh Long: An Trường, Tân An, Càng Long, Nhị Long, Bình Phú                                                                                                            | Xã Càng Long, tỉnh Vĩnh Long      |
| 353 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Vĩnh Long | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Vĩnh Long: Tập Ngãi, Tiểu Cần, Hùng Hòa, Tân Hòa, Tam Ngãi, An Phú Tân, Phong Thạnh, Cầu Kè.                                                                           | Xã Tiểu Cần, tỉnh Vĩnh Long       |
| 354 | Viện kiểm sát nhân dân                        | Đối với 11 đơn vị hành chính cấp xã thuộc                                                                                                                                                                             | Xã Trà Cú, tỉnh                   |



| STT | Tên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực        | Phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Viện kiểm sát nhân dân khu vực                                                                                 | Địa điểm đặt trụ sở        |
|-----|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
|     | khu vực 13 - Vĩnh Long                        | tỉnh Vĩnh Long: Mỹ Long, Vĩnh Kim, Cầu Ngang, Nhị Trường, Hiệp Mỹ, Lưu Nghiệp Anh, Đại An, Hàm Giang, Trà Cú, Long Hiệp, Tập Sơn.                   | Vĩnh Long                  |
| 355 | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long | Đối với 08 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Vĩnh Long: Ngũ Lạc, Đôn Châu, Long Vĩnh, Đông Hải, Long Thành, Long Hữu, Trường Long Hòa, Duyên Hải. | Xã Ngũ Lạc, tỉnh Vĩnh Long |

